

CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT TRONG BỐI CẢNH SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, SẮP NHẬP TỈNH ĐỒNG NAI VÀ TỈNH BÌNH PHƯỚC

Lê Xuân Quý

Trưởng phòng XD&PBGPPL, Sở Tư pháp



Đồng chí Võ Thị Xuân Đào – Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị trực tuyến giữa tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước triển khai xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Hiện nay, cả nước ta khẩn trương thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức, sáp nhập một số đơn vị hành chính theo chỉ đạo của Trung ương nhằm đảm bảo bộ máy nhà nước “tinh gọn mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả” và “tạo không gian phát triển lớn hơn cho các địa phương”. Theo lộ trình, kể từ ngày 1/7/2025, các đơn vị hành chính cấp tỉnh mới (trong đó tỉnh Đồng Nai được thành lập trên cơ sở sáp nhập tỉnh Bình Phước với tỉnh Đồng Nai cũ) phải đi vào hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt, không để gián đoạn trong thực hiện nhiệm vụ và không để phát sinh chồng chéo, khoảng trống pháp lý trong việc áp

dụng quy định pháp luật (QPPL). Chính vì vậy, công tác xây dựng văn bản QPPL trong giai đoạn chuyển tiếp này đóng vai trò đặc biệt quan trọng, góp phần đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người dân và tổ chức, đồng thời tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội.

Trong bối cảnh đó, công tác xây dựng văn bản QPPL càng trở nên quan trọng và là ưu tiên hàng đầu với các mục tiêu chính sau đây:

- Là cơ sở pháp lý để kiện toàn và sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị của tỉnh mới;
- Quy định cụ thể cơ chế, trình tự thủ

tục để các cơ quan nhà nước các cấp triển khai thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn trong giai đoạn chuyển tiếp;

• Khẩn trương xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL cấp tỉnh nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định cũ, tạo cơ sở cho công tác quản lý nhà nước, đảm bảo sự ổn định và phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh Đồng Nai mới (lộ trình hoàn thành trước ngày 1/3/2027).

Nhận thức rõ ý nghĩa của nhiệm vụ này, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai đã tích cực, chủ động huy động mọi nguồn lực để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao. Đồng thời, lãnh đạo Sở thường xuyên

đôn đốc công chức làm công tác xây dựng pháp luật tăng cường trách nhiệm, khẩn trương rà soát, hướng dẫn soạn thảo các văn bản phục vụ cho việc sắp xếp tổ chức bộ máy và sáp nhập hai tỉnh. Nhờ đó, công tác xây dựng văn bản QPPL đã đạt được những kết quả quan trọng sau:

- Đã phối hợp thực hiện rà soát toàn diện hệ thống văn bản QPPL hiện hành phục vụ cho việc sáp nhập do hai tỉnh Đồng Nai và Bình Phước ban hành với tổng số 1.802 văn bản cấp tỉnh và 383 văn bản cấp huyện đã được kiểm tra.

- Thực hiện rà soát chuyên sâu đối với 995 văn bản quan trọng (gồm 276 nghị quyết, 711 quyết định và 8 chỉ thị), đồng thời đề xuất phương án xử lý theo quy định hiện hành. Cơ quan chuyên trách cũng đã thông báo công khai hướng dẫn để các đơn vị cấp xã theo dõi và xử lý đối với 383 văn bản cấp huyện.

- Tổ chức hướng dẫn các sở, ngành soạn thảo các nghị quyết, quyết định về áp dụng văn bản QPPL trong từng ngành, lĩnh vực của tỉnh Đồng Nai mới; đồng thời thiết kế biểu mẫu chuẩn để thuận tiện cho việc xây dựng văn bản.

- Tổ chức hội nghị trực tuyến giữa các sở, ban, ngành của tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Phước nhằm trao đổi, giải đáp các vướng mắc, khó khăn trong quá trình rà soát và xử lý văn bản sau sáp nhập và việc ban hành nghị quyết, quyết định áp dụng văn bản QPPL trên từng lĩnh vực.

- Phối hợp góp ý và thẩm định đối với các dự thảo để án thành lập mới hoặc hợp nhất các sở, ban, ngành; đồng thời thực hiện nhiệm vụ thẩm định các dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh mới.

Từ các kết quả nêu trên, các sở, ban, ngành của tỉnh Đồng Nai đang khẩn trương trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết và trình UBND tỉnh ban hành quyết

định về áp dụng văn bản QPPL trong từng ngành, lĩnh vực quản lý. Việc này nhằm đảm bảo tính liên tục, thống nhất của hệ thống pháp luật, không để xảy ra trùng lặp hoặc khoảng trống pháp lý sau khi sáp nhập.

Trong thời gian tới, để đáp ứng yêu cầu của Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi) về tiến độ hoàn thiện thể chế (chậm nhất là ngày 01/3/2027), ngành Tư pháp và các đơn vị liên quan tiếp tục tập trung khắc phục các khó khăn trước mắt như: số lượng văn bản cần xử lý rất lớn; một số quy định giữa các cấp chính quyền chưa có hướng dẫn thống nhất; trình độ chuyên môn và kỹ năng soạn thảo văn bản pháp luật của một số công chức pháp chế các sở, ngành còn hạn chế; cùng với áp lực thời gian gấp rút (chỉ còn 01 năm 9 tháng)... Trước yêu cầu đó, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai đã đề ra một số giải pháp chủ yếu sau để nâng cao hiệu quả công tác xây dựng văn bản QPPL cụ thể như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo xuyên suốt, toàn diện: Lãnh đạo cấp ủy, chính quyền cần tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Đảng về công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW đồng thời đẩy mạnh thực hiện các kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác này.

- Tăng cường tuyên truyền và phổ biến, giới thiệu các quy định mới về xây dựng và thi hành pháp luật; đồng thời tổ chức tập huấn, quán triệt các văn bản pháp luật liên quan nhằm tạo sự đồng thuận cao, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về tầm quan trọng của công tác này, coi đây là “đột phá của đột phá” và là một trong “bốn trụ cột tạo nền tảng, động lực mạnh mẽ đưa đất nước ta tiến lên trong kỷ nguyên mới”.

- Phối hợp chặt chẽ với các ngành, địa phương: tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành phối hợp cùng Sở Tư

pháp tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL liên quan đến mô hình chính quyền hai cấp; đồng thời xác định rõ thẩm quyền, phân cấp, phân quyền. Kịp thời hoàn thành nhiệm vụ xây dựng văn bản mới, sửa đổi, thay thế hoặc bãi bỏ văn bản cũ đúng theo tiến độ đã đề ra.

- Đầu tư trang thiết bị và công nghệ: Tăng cường đầu tư phần mềm và ứng dụng công nghệ thông tin (đặc biệt là công nghệ trí tuệ nhân tạo) để hỗ trợ công tác soạn thảo, góp ý, thẩm định, rà soát và kiểm tra văn bản QPPL, qua đó nâng cao năng suất và chất lượng công việc.

- Nâng cao năng lực công chức: Tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ công chức trực tiếp tham gia xây dựng văn bản được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng lập pháp; khuyến khích họ cập nhật kiến thức mới liên quan đến cải cách hành chính, chuyển đổi số và tinh gọn tổ chức nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ.

Với những nhiệm vụ và yêu cầu trong tình hình mới, công tác xây dựng văn bản QPPL cần phải tiếp tục được đề cao, giữ vai trò nền tảng trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và sáp nhập đơn vị hành chính. Việc hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật không chỉ đảm bảo tính pháp lý, liên tục và ổn định của hoạt động quản lý nhà nước mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục chủ trì, chủ động cùng các sở, ban, ngành nỗ lực không ngừng để đảm bảo công tác xây dựng văn bản QPPL đạt hiệu quả cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu sắp xếp tổ chức và phát triển tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

TĂNG CƯỜNG KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NGÀNH TƯ PHÁP 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Đỗ Thị Anh Đào

Chánh Văn phòng Sở Tư pháp

Sở Tư pháp đã đẩy mạnh công tác kiểm tra cải cách hành chính (CCHC) và kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC). Hoạt động này nhằm mục tiêu nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo sự minh bạch, chuyên nghiệp và phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Việc tăng cường kiểm tra được xem là giải pháp trọng tâm để đánh giá đúng thực trạng, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế và đề xuất các giải pháp khắc phục. Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 08/01/2025 của Giám đốc Sở Tư pháp về kiểm tra công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính ngành tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Tư pháp đã thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính của ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 5/QĐ-STP ngày 08/01/2025 của Giám đốc Sở Tư pháp (sau đây viết tắt là Đoàn kiểm tra).

Công tác kiểm tra CCHC được thực hiện một cách toàn diện, đánh giá từ việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành đến việc triển khai thực hiện tại các đơn vị trực thuộc. Song song với CCHC, công tác kiểm soát TTHC được đặc biệt quan tâm nhằm đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý và minh bạch của các TTHC trong lĩnh vực tư pháp.

Về nội dung kiểm tra: Kiểm tra việc triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính ngành Tư pháp, nâng cao



Đồng chí Lê Triết Như Vũ – Phó Giám đốc Sở Tư pháp phát biểu tại buổi kiểm tra tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước

Chỉ số cải cách hành chính của ngành Tư pháp trong năm 2025 (tính đến thời điểm kiểm tra), tập trung vào các nhiệm vụ: (1) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; (2) Cải cách thể chế; (3) Cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; (4) Cải cách tổ chức bộ máy; (5) Cải cách chế độ công vụ; (6) Cải cách tài chính công; (7) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Theo đó, trong quý I năm 2025 Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra đối với 06 xã thuộc thành phố Biên Hòa và huyện Nhơn Trạch, 01 phòng chuyên môn thuộc Sở; Quý II năm 2025 tiến hành kiểm tra 03 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở gồm: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và Phòng công chứng số 01.

Qua kiểm tra Đoàn kiểm tra đã ghi nhận nhiều kết quả mà các đơn vị được kiểm tra đã triển khai, thực hiện, việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết công việc cụ thể:

(i) Đối với UBND cấp xã: niêm yết bộ hồ sơ mẫu để hướng dẫn người dân thực hiện kê khai, nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính; ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định của pháp luật của cấp trên; phân công rõ ràng trách nhiệm trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan; đảm bảo về trang thiết bị cho công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức; công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, yêu cầu vị trí việc làm được quan tâm và tạo điều kiện tham gia đầy đủ; có đề xuất, kiến



Đồng chí Lê Triết Như Vũ – Phó Giám đốc Sở Tư pháp phát biểu tại buổi kiểm tra tại Trung tâm dịch vụ đầu giá tài sản

ngiht đơn giản hóa thủ tục hành chính...

(ii) Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp: ban hành kịp thời các văn bản để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; quán triệt thực hiện nghiêm các quy định trong thực thi công vụ; quản lý và sử dụng tài sản công đúng quy định; phân công người thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính...

Bên cạnh các kết quả đã thực hiện, Đoàn kiểm tra cũng chỉ ra một số tồn tại, hạn chế tại cấp xã như:

(i) Cập nhật kịp thời Bộ TTHC để niêm yết tại bộ phận Một cửa; có niêm yết hồ sơ mẫu nhưng nhiều hồ sơ chưa có thông tin hướng dẫn theo quy định.

(ii) Đối với công tác cải cách thể chế: Đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện. Tuy nhiên, nội dung Kế hoạch chưa xác định đúng về thời gian thực hiện công bố văn bản hết hiệu lực.

(iii) Việc ghi chép các sổ Hộ tịch của phường chưa đảm bảo quy định (trang trống, còn sai sót trong quá trình ghi...);

cách ghi mục đích kết hôn chưa đảm bảo theo hướng dẫn.

(iv) Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn chưa cao; Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến còn thấp; Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết TTHC khả năng không hoàn thành theo Kế hoạch cải cách hành chính của địa phương để ra.

(v) Có đề xuất, kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính. Tuy nhiên, chưa đảm bảo theo quy định, các đề xuất, kiến nghị còn mang tính hình thức.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại địa phương theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn kiểm tra đề nghị địa phương phối hợp tiếp tục rà soát, thực hiện một số nội dung sau:

Một là, rà soát, khắc phục các hạn chế thiếu sót liên quan về niêm yết thủ tục hành chính, sử dụng chữ ký số, niêm yết bộ hồ sơ mẫu, các nội dung cải cách hành chính không phù hợp thẩm quyền, chức năng; sử dụng hiệu quả trang thiết bị phục vụ người dân tại bộ phận Một cửa...

Hai là, tăng cường công tác tự kiểm

tra văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành; thực hiện công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật định kỳ 05 năm/lần; Công bố văn bản hết hiệu lực đúng thời gian theo quy định.

Ba là, tăng cường kiểm tra việc sử dụng, quản lý chữ ký số của lãnh đạo các đơn vị, địa phương trong công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp; kiểm tra, hướng dẫn địa phương về công tác lưu trữ và ghi sổ hộ tịch; nâng cấp, kiểm soát chặt chẽ các thiết bị phục vụ việc thực hiện thủ tục hành chính đảm bảo an toàn, an ninh mạng. Thường xuyên kiểm tra thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đảm bảo cập nhật thường xuyên các thủ tục mới, sửa đổi, bổ sung.

Bốn là, đề nghị địa phương lưu ý việc ghi nhận phần mềm đối với số lượng hồ sơ nộp, đảm bảo đúng thực tế; thường xuyên rà soát nhân sự tại bộ phận Một cửa, đảm bảo tiêu chuẩn định mức theo quy định, kiểm tra việc thực hiện các thao tác trên phần mềm (các tài khoản đã chuyển công tác, nghỉ việc và việc chuyển giao hồ sơ giữa người cũ và người mới tiếp nhận công tác), đảm bảo việc xử lý hồ sơ liên tục, không tồn đọng.

Năm là, đẩy mạnh chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị để kịp thời xử lý các hạn chế, khó khăn liên quan đến hạ tầng kỹ thuật số; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

Sáu là, quan tâm, chỉ đạo địa phương bố trí nhân sự, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết khác đáp ứng nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương.

SỞ TƯ PHÁP TÍCH CỰC THAM GIA GÓP Ý CÁC DỰ THẢO LUẬT THEO CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG PHÁP LUẬT CỦA QUỐC HỘI

Phạm Thị Bình

Phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý các dự án Luật

Thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp UBND tỉnh trong công tác công tác xây dựng và thi hành pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương, thời gian qua, Sở Tư pháp đã tích cực tham gia góp ý đối với nhiều dự thảo luật quan trọng theo yêu cầu của Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai và các cơ quan Trung ương gửi xin ý kiến.

Công tác góp ý được Sở Tư pháp bám sát chương trình xây dựng luật, pháp lệnh hàng năm của Quốc hội và nội dung các dự thảo được lấy ý kiến. Trên cơ sở yêu cầu của Đoàn đại biểu

Quốc hội tỉnh và các cơ quan Trung ương, Sở đã tham mưu góp ý chi tiết đối với nhiều dự thảo Luật đang được Quốc hội xem xét, cho ý kiến hoặc thông qua, như các dự thảo: Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Luật Đường sắt (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp; Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo; Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (sửa đổi); Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi); Luật Tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc; Luật Thanh tra (sửa đổi); Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Chuyển giao người đang

chấp hành án phạt tù; Luật Ngân sách nhà nước (sửa đổi); Luật Tương trợ tư pháp về dân sự, Luật Tương trợ tư pháp về hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và một số luật khác.

Qua góp ý đã chỉ rõ các điểm bất cập, mâu thuẫn hoặc chưa phù hợp thực tiễn, đồng thời đề xuất sửa đổi, bổ sung điều khoản theo hướng khả thi, bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống pháp luật. Một số nội dung góp ý đáng chú ý có thể kể đến như: Kiến nghị sửa đổi, làm rõ các khái niệm trong dự thảo Luật Bảo vệ dữ



Phó Giám đốc Sở Tư pháp – Phan Quang Tuấn phát biểu đóng góp ý kiến

liệu cá nhân nhằm phù hợp với thực tiễn triển khai ứng dụng công nghệ số tại địa phương; đề xuất cụ thể các nội dung liên quan đến cơ chế phân cấp trong quản lý ngân sách nhà nước phù hợp với vai trò của chính quyền cấp tỉnh; Góp ý về thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan trong hoạt động tương trợ tư pháp về dân sự, hình sự nhằm nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành; đề xuất bổ sung cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động gìn giữ hòa bình của Việt Nam trong khuôn khổ Liên hợp quốc, phù hợp với chủ trương đối ngoại của Đảng và Nhà nước; Phân tích, góp ý rõ ràng về vai trò, chức năng và nhiệm vụ của các cơ quan thanh tra, bảo đảm không chồng chéo với các thiết chế giám sát khác.

Bên cạnh việc góp ý bằng văn bản, Lãnh đạo Sở Tư pháp đã tích cực tham gia các Hội nghị tổ chức góp ý các dự án

Luật do Đoàn đại biểu Quốc hội tổ chức như: Luật Hóa chất (sửa đổi) và Luật Công nghiệp công nghệ số... , tham dự Hội nghị ông Phan Quang Tuấn – Phó Giám đốc Sở Tư pháp đã phát biểu, nêu rõ một số nội dung cần hoàn thiện trong dự thảo luật được lấy ý kiến, phản ánh thực tiễn áp dụng pháp luật tại địa phương như: đối với Luật Công nghiệp công nghệ số, để phát triển bền vững trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ số, bảo đảm tính mạch lạc, thống nhất và dễ triển khai trong thực tiễn, Lãnh đạo Sở Tư pháp đã đề xuất cần làm rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo luật, tránh chồng chéo với các văn bản pháp luật chuyên ngành hiện hành như Luật Giao dịch điện tử, Luật An ninh mạng, Luật Chuyển đổi số... Luật Hóa chất cần bổ sung quy định rõ ràng hơn về điều kiện kinh doanh, quản lý các loại hóa chất nguy hiểm như xianua, thủy

ngân, các chất tiền ma túy... vốn tiềm ẩn nguy cơ cao về sức khỏe cộng đồng và an toàn xã hội...

Qua công tác góp ý, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai không chỉ thể hiện vai trò chuyên môn trong việc tham gia xây dựng pháp luật, góp phần hoàn thiện dự thảo luật từ góc độ thực tiễn địa phương, mà còn thể hiện rõ vai trò là cơ quan đầu mối trong công tác pháp chế của tỉnh, từng bước nâng cao chất lượng quản lý nhà nước bằng pháp luật. Trong thời gian tới, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác định công tác tham gia xây dựng pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, chủ động nghiên cứu chuyên sâu, nâng cao chất lượng ý kiến góp ý, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và cải cách tư pháp trong giai đoạn mới.

NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG TRONG NHÀ TRƯỜNG

Thái Thị Hồng Vân
Sở Giáo dục và Đào tạo

Trong công tác đấu tranh phòng chống vi phạm, tội phạm và tệ nạn xã hội thì công tác phổ biến, truyền thông giáo dục pháp luật có vai trò hết sức quan trọng nhằm góp phần phòng ngừa tội phạm, hạn chế tình hình vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

Để tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 14/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Dự án “Tăng cường năng lực phòng, chống ma túy trong trường học đến năm 2025” và Dự án “Phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho học sinh, sinh viên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã ban hành Kế hoạch số 1236/KH-SGDĐT ngày 24/3/2025 về thực hiện công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm và tội phạm mua bán người, phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới của Ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2025.

Nhằm tăng cường cung cấp kiến thức, kỹ năng sống cho học sinh trong việc phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, phòng, chống tội phạm và tội phạm mua bán người, phòng chống các hành vi vi phạm pháp luật, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại



Tuyên truyền pháp luật tại Trường Trung học phổ thông Nam Hà

dâm; góp phần xây dựng trường học an toàn, Sở GDĐT đã tăng cường chỉ đạo các đơn vị trường học xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, truyền thông giáo dục phòng chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội hàng năm của đơn vị, trong đó chú trọng việc mời báo cáo viên, công an địa phương về nói chuyện chuyên đề hoặc tổ chức các cuộc thi kiến thức, hội diễn văn nghệ, ngoại khóa, từ đó làm phong phú, đa dạng các hình thức tuyên truyền, giáo dục trong nhà trường.

Từ ngày 14/4/2025 đến ngày 30/5/2025, Sở GDĐT đã phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Đồng Nai đẩy mạnh tổ chức truyền thông giáo dục pháp luật; phòng ngừa bạo lực, tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội trong học đường; phòng ngừa các hành vi

vi phạm pháp luật cho học sinh phổ thông tại 04 trường Trung học phổ thông và 16 trường Trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Biên Hòa, huyện Long Thành và huyện Vĩnh Cửu.

Ngoài ra, Sở GDĐT đã xây dựng kế hoạch thực hiện tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng đến năm 2025; chú trọng tăng cường công tác chỉ đạo các đơn vị tuyên truyền sâu, rộng về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chủ trương, chính sách mới của ngành giáo dục và địa phương liên quan đến học sinh; truyền thông trên Internet về tuyên truyền giáo dục kiến thức pháp luật, phòng ngừa vi phạm pháp luật và kịp thời nắm bắt, quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh trên môi trường mạng, giảm



Tuyên truyền pháp luật tại Trường trung học cơ sở Thanh Phú

thiếu tác động tiêu cực của xã hội và những thông tin độc hại, sai trái trên môi trường mạng đối với học sinh.

Ngành GDĐT đã quan tâm đẩy mạnh công tác tập huấn bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ trong công tác phòng chống tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội, ma túy cho học sinh trong trường học nên đã có những nỗ lực, những giải pháp thực hiện hiệu quả, kịp thời trong công tác giáo dục tuyên truyền. Đồng thời, toàn ngành đã đẩy mạnh thực hiện nội dung xây dựng văn hóa học đường, triển khai Bộ quy tắc ứng xử trong trường học, qua đó đã góp phần xây dựng môi trường giáo dục trong sạch, lành mạnh và an toàn cho học sinh khi đến trường, cũng như xây dựng kỹ năng sống an toàn, phòng chống lại các tác động, ảnh hưởng tiêu cực của xã hội trong quá trình hình thành đạo đức, nhân cách cho học sinh.

Tại các cơ sở giáo dục đã phát huy hiệu quả hoạt động truyền thông phổ biến pháp luật qua các hoạt động ngoại khóa, các buổi sinh hoạt đầu tuần với các hoạt động như: tọa đàm,

thảo luận, thi tìm hiểu kiến thức, ... và các mô hình hay, cách làm hiệu quả như: “Hòm thư tố giác”, hoạt động “Tìm địa chỉ đen”, vận động học sinh tích cực tham gia phát hiện, tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy; thành lập đội cờ đỏ, hộp thư “Vì tình thương và trách nhiệm” để kịp thời tố giác, phát hiện những học sinh có nghi vấn liên quan tới ma túy, cung cấp các thông tin có giá trị giúp lực lượng Công an và các cơ quan chức năng kịp thời phát hiện, ngăn chặn tố giác tội phạm. Đối với các cơ sở giáo dục có học sinh, học viên ở ngoại trú; nhóm học sinh, học viên, sinh viên của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc nhóm có nguy cơ ... các trường đã tập trung triển khai các biện pháp phòng ngừa và hỗ trợ về thông tin, sách báo, tài liệu. ... giúp các em đủ thông tin trước sự tác động, lôi kéo của các loại tội phạm, các tệ nạn ma túy và tích cực phòng ngừa đấu tranh, tố giác phòng chống tội phạm. Lập danh sách học sinh, học viên ở ngoại trú (có ghi số điện thoại, địa chỉ ngoại trú ...) để tiện thăm hỏi, động viên và kiểm tra, ngăn chặn khi có những biểu hiện xấu trong đạo đức, lối sống và học tập. Đồng thời, tăng cường

công tác chủ nhiệm và công tác Đoàn - Đội trong việc trực tiếp phối hợp với gia đình các em học sinh có biểu hiện thái độ hành vi đạo đức lối sống cá biệt để kịp thời giáo dục, chấn chỉnh cũng như ngăn ngừa, phát hiện, góp ý, tố giác những học sinh có biểu hiện liên quan đến tội phạm về ma túy, tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, vi phạm an toàn giao thông,... Công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy luôn được phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với gia đình học sinh thông qua buổi họp đầu năm, họp sau học kỳ I, có sự cam kết, lấy chữ ký phụ huynh trong bản cam kết không thử, không tàng trữ, không sử dụng và buôn bán ma túy, không tham gia tệ nạn xã hội, tích cực tham gia đấu tranh phòng ngừa và tố giác tội phạm...

Các hoạt động truyền thông giáo dục pháp luật về phòng, chống tội phạm, ma túy, tệ nạn xã hội trong học đường; phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật là việc làm hết sức cần thiết, cần thực hiện thường xuyên, xuyên suốt và cần có sự phối hợp của các sở, ngành, địa phương, nhà trường, gia đình và xã hội để từng bước nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục, góp phần tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, quản lý xã hội bằng pháp luật, phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội.

HIỆU QUẢ TUYÊN TRUYỀN VỀ CHỦ QUYỀN BIỂN, ĐẢO CHO HỘI VIÊN CỰU CHIẾN BINH VÀ NHÂN DÂN

Thượng tá Nguyễn Hữu Thủy
Hội Cựu chiến binh tỉnh



Đại tá Nguyễn Văn Phoi, Chủ tịch Hội CCB tỉnh
thông tin tình hình biển, đảo cho cán bộ, hội viên CCB huyện Vinh Cửu

Trước âm mưu, thủ đoạn chống phá trực tiếp và lợi dụng nền tảng truyền thông (zalo, facebook, TikTok...) để tuyên truyền, xuyên tạc, kích động nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam của các thế lực thù địch. Thực hiện chủ trương của Thường trực Hội Cựu chiến binh (CCB) Việt Nam về tăng cường thông tin định hướng tình hình biển đảo Việt Nam trong Cựu chiến binh và nhân dân. Những năm qua, Hội CCB tỉnh đã có nhiều giải pháp đồng bộ phối hợp với các sở, ban, ngành,

đoàn thể tỉnh, cấp ủy, chính quyền các huyện; thành phố Long Khánh và Biên Hòa... để đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục truyền thống cách mạng và thông tin, tuyên truyền về tình hình biển, đảo Việt Nam cho hội viên CCB và các tầng lớp nhân dân.

Kết quả nổi bật là đã chủ động phối hợp tổ chức hơn 200 buổi thông tin, tuyên truyền miệng, kết hợp với trình chiếu powerpoint, hình ảnh phim, cho gần 50 ngàn lượt hội viên CCB, cựu quân nhân và các tầng lớp

nhân dân hiểu rõ các khái niệm về đại dương, về biển, biển Đông và biển, đảo Việt Nam. Trọng tâm là làm rõ các vùng biển, hệ thống đảo, nhà giàn DK1; tiềm năng của biển, đảo đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc; âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam nói chung, đối với biển, đảo nói riêng; quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước, trọng tâm là Luật biển Việt Nam năm 2012... đối với nhiệm vụ bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, trong đó có

biển, đảo hiện nay.

Bên cạnh đó, Hội Cựu chiến binh tỉnh cũng đã chủ động phối hợp với các cơ quan báo, đài địa phương, bản tin của các sở, ngành, báo quân đội, báo Quân khu 7, bản tin nội bộ của Hội... thực hiện hơn 300 tin, bài, ảnh phản ánh hoạt động của CCB hướng về biển, đảo. Ngoài ra, Thường trực Hội CCB tỉnh còn chỉ đạo Hội CCB các huyện, thành phố, phối hợp với cơ quan quân sự cùng cấp, các đơn vị thuộc quân chủng hải quân, phòng Văn hóa thông tin và thể thao địa phương, tiến hành các hoạt động triển lãm giới thiệu về biển, đảo, thành tích, chiến công của quân và dân ta trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Mặt khác, hàng năm nhân dịp thực hiện nhiệm vụ tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ và thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, Hội CCB các huyện, thành phố đã tham mưu tổ chức hơn 50 buổi tọa đàm giữa cấp ủy, chính quyền, các đơn vị quân đội, thanh niên hoàn thành nghĩa vụ và công dân trúng tuyển nghĩa vụ hiểu thêm về quyền và nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chủ quyền biển, đảo trước ngày nhập ngũ.

Đặc biệt, nhận diện âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng không gian mạng để kích động, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo. Thường trực Hội CCB tỉnh đã chỉ đạo các cấp hội phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ phụ trách công tác tuyên giáo và các trang Fanpage kịp thời phát hiện và đấu tranh với các quan điểm sai trái của chúng.

Hiệu quả tuyên truyền biển, đảo của Hội CCB tỉnh đã kịp thời góp phần

nâng cao nhận thức, định hướng tư tưởng đến cán bộ hội, hội viên CCB, cựu quân nhân các cấp và các tầng lớp nhân dân về truyền thống đấu tranh cách mạng của dân tộc; thành tựu, chiến công của nhân dân và bộ đội hải quân, các lực lượng chức năng trong bảo vệ chủ quyền biển, đảo; kịp thời làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù chống phá nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ biển, đảo Việt Nam.

Đặc biệt, hoạt động thông tin về biển đảo của CCB không dừng lại ở hoạt động tuyên truyền thuần túy; quá trình tuyên truyền đội ngũ báo cáo viên đã lồng ghép bồi dưỡng cho hội viên CCB về nội dung, phương pháp tuyên truyền; với mong muốn mỗi hội viên CCB là "báo cáo viên", "tuyên truyền viên" làm cho hoạt động thông tin, tuyên truyền chủ quyền biển, đảo bảo đảm lan tỏa, vững chắc, rộng khắp.

Dự báo trong thời gian tới, lợi dụng việc Đảng, nhà nước ta đã và đang hiện thực hóa chủ trương đưa đất nước sang kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; thực hiện cuộc "cách mạng" tinh gọn bộ máy; thực hiện chính quyền địa phương hai cấp. Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động chống phá trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có chủ quyền biển, đảo. Tiếp tục quán triệt chủ trương của Thường trực Hội CCB Việt Nam, của cấp ủy, chính quyền địa phương về giáo dục truyền thống cách mạng nói chung, hoạt động thông tin, định hướng chủ quyền biển, đảo nói riêng đến các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở kết quả đạt được; tình hình thực tiễn và những yêu cầu đặt ra, để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo, Hội CCB

tỉnh xác định một số biện pháp cụ thể như:

Các cấp hội tiếp tục quán triệt nắm chắc diễn biến tình hình địa bàn, địa phương, tình hình hoạt động của hội viên CCB, nhất là kịp thời nắm chắc âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá từ cơ sở. Trên cơ sở đó tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời phối hợp với các đơn vị liên quan làm tốt công tác tuyên truyền về truyền thống cách mạng và chủ quyền biển đảo ngay từ cơ sở.

Củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, đồng thời, chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông báo, đài để đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền. Quá trình tuyên truyền khẳng định chủ quyền biển, đảo phải gắn liền với khẳng định thành quả cách mạng của Đảng, nhà nước và nhân dân ta, nhất là thành tựu kinh tế xã hội của địa phương để củng cố niềm tin của CCB và các tầng lớp nhân dân vào chế độ XHCN.

Phải có phương án trong thực hiện công tác hội, phong trào CCB và hoạt động tuyên truyền biển, đảo ngay sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền về thực hiện chính quyền địa phương hai cấp (sắp xếp bộ máy), không để gián đoạn, bị động.

Trong tuyên truyền phải làm rõ được bản chất, âm mưu, mục tiêu, thủ đoạn của kẻ thù đối với cách mạng Việt Nam, nhất là âm mưu xuyên tạc, chống phá nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền biển, đảo của chúng ta; tăng cường, củng cố niềm tin của Cựu chiến binh và các tầng lớp nhân dân vào sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Đảng, nhà nước ta.

TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN VÀ GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO CHIẾN SĨ MỚI TẠI TRUNG ĐOÀN ĐỒNG NAI

Thiếu tá Nguyễn Trung Thắng

Trung đoàn Đồng Nai, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh



Trung đoàn Đồng Nai kết hợp giáo dục chính trị và giáo dục pháp luật cho chiến sĩ mới nhập ngũ năm 2025

Chiến sĩ mới Trung đoàn Đồng Nai là những thanh niên của các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa nhập ngũ vào quân đội. Ngày đầu về đơn vị chiến sĩ vẫn còn mang những thói quen sinh hoạt của gia đình như ăn, ngủ nghỉ chưa thành nề nếp, nhất là sự hiểu biết về pháp luật, điều lệnh, điều lệ, quy định của quân đội, đơn vị.

Nhận thức được điều đó, Đảng ủy, Ban Chỉ huy Trung đoàn đã chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến,

giáo dục pháp luật cho chiến sĩ mới. Theo đó, trước ngày đón chiến sĩ về đơn vị, chỉ huy các cấp đã hướng dẫn đội ngũ cán bộ giảng dạy pháp luật làm tốt công tác chuẩn bị giáo án, bài giảng, mô hình, vật chất để tổ chức giáo dục cho chiến sĩ mới.

Trong thực hành giáo dục đã kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền về truyền thống dựng nước, giữ nước của dân tộc, truyền thống quyết chiến, quyết thắng của Quân đội nhân dân

Việt Nam, truyền thống, văn hóa của tỉnh Đồng Nai và các địa phương, với các nội dung pháp luật, điều lệnh, điều lệ của Quân đội như 10 lời thề danh dự của Quân nhân; 12 điều kỷ luật, các quy định mang mặc, các động tác điều lệnh đội ngũ từng người, cách mang đeo vũ khí, trang bị...

Mặt khác, để chiến sĩ mới có điều kiện và cơ sở thực hiện nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ, cũng như có nhu cầu thi tuyển vào các học viện, nhà trường



Hình ảnh đại diện Viện kiểm sát công bố Cáo trạng tại phiên tòa giả định

trong quân đội, phục vụ quân đội lâu dài, cán bộ các cấp coi trọng giáo dục cho chiến sĩ hiểu biết về các quy định pháp luật như: Luật Sĩ quan, Luật Quân nhân chuyên nghiệp, Luật Lực lượng dự bị động viên, Luật Dân quân tự vệ, Luật Cư trú, một số chương, điều của Bộ luật hình sự...

Đặc biệt, trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá cách mạng, nhất là trên không gian mạng. Cấp ủy, chỉ huy, đội ngũ cán bộ chính trị các cấp của Trung đoàn đã kịp thời tổng hợp tin tức quốc tế, khu vực, trong nước, quân đội, địa phương... để thông báo, định hướng tư tưởng, xác định tốt tinh thần, trách nhiệm cho chiến sĩ ngay khi còn là "lính mới" đối với nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Hình thức giáo dục pháp luật cũng

được đơn vị đổi mới, học tập trung theo chương trình cơ bản; học tập qua tọa đàm, diễn đàn thanh niên; qua sinh hoạt Trung đội, Tiểu đội và tổ ba người. Mặt khác, đơn vị còn kịp thời thông tin đến chiến sĩ mới, thông báo kết quả xét xử các vụ án hình sự do tòa án quân sự các cấp thực hiện. Bên cạnh đó, đơn vị còn tổ chức cho chiến sĩ mới tham quan phòng truyền thống của đơn vị, Nhà truyền thống của lực lượng vũ trang tỉnh, qua đó góp phần nâng cao hiểu biết về chính trị, pháp luật trong quân đội. Mặt khác, đơn vị cũng đã phát huy tốt vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đảng viên là chiến sĩ mới, trong học tập, chấp hành pháp luật, kỷ luật của đơn vị, để tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho chiến sĩ.

Với chủ trương đúng đắn, nội dung, chương trình phù hợp, phương pháp

cách làm đa dạng. Vì vậy hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đối với chiến sĩ mới của Trung đoàn Đồng Nai được tiến hành chặt chẽ, kịp thời, phù hợp với trình độ nhận thức của chiến sĩ. Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật, dần loại bỏ các thói quen không phù hợp với môi trường quân đội, tất cả các chiến sĩ mới đều trưởng thành vượt bậc, chấp hành nghiêm mệnh lệnh của chỉ huy, điều lệnh, điều lệ của đơn vị, quân đội; có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, thể lực và sức khỏe tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ sau khi hoàn thành khóa huấn luyện. Kết quả đó, đã góp phần để Đảng ủy, Chỉ huy Trung đoàn Đồng Nai hoàn thành tốt nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2025

CHI ĐOÀN VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH VỚI CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT

Nguyễn Tấn Sang
Viện kiểm sát nhân dân tỉnh



Hình ảnh đại diện Viện kiểm sát công bố Cáo trạng tại phiên tòa giả định

Để tăng cường pháp chế và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, Hiến pháp năm 2013 đã khẳng định: “Nhà nước quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật”. Như vậy, để thực hiện tư tưởng chỉ đạo đó thì nhiệm vụ đầu tiên là Nhà nước phải ban hành pháp luật, tiếp đến là tổ chức thực hiện pháp luật, trong đó, nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được xem là cầu nối, là phương tiện hữu hiệu để truyền tải các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước lan tỏa đến mọi tầng lớp nhân dân.

Vì vậy, hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cần phải

được thực hiện thường xuyên, liên tục, đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức và chỉ khi hoạt động tuyên truyền làm chuyển biến thành hành động thì công tác tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật mới thực sự có hiệu quả.

Nhận thức đúng vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong những năm vừa qua, dưới sự lãnh đạo sâu sát của cấp ủy và Đoàn khối cấp trên, Chi đoàn Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Đồng Nai luôn xác định hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là hoạt động trọng tâm của đơn vị. Trong những

năm gần đây, Chi đoàn VKSND tỉnh Đồng Nai đã thực hiện từ 2 đến 3 lượt tuyên truyền pháp luật bằng hình thức “Phiên tòa giả định”, tiêu biểu như sau:

Phối hợp với Đoàn Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật số 2 tổ chức buổi tuyên truyền pháp luật bằng hình thức phiên tòa giả định cho các bạn học sinh về các quy định của Luật Giao thông đường bộ, Bộ luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn. Phiên tòa diễn ra theo đúng trình tự, thủ tục luật định, các em học sinh chăm chú theo dõi diễn biến phiên tòa, từ thủ tục bắt đầu phiên tòa đến thủ tục tranh tụng tại tòa, trong thủ tục xét hỏi, từ khi đại diện Viện kiểm sát công bố Cáo trạng, đến trình



Các em học sinh tham gia trả lời câu hỏi về các quy định của pháp luật giao thông đường bộ

tự xét hỏi, luận tội, tranh luận tại phiên tòa của Viện kiểm sát luôn là phần lôi cuốn nhất đối với các em. Qua phần phát biểu luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa đã phân tích, làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời truyền tải đến các em học sinh hiểu rõ hơn về hành vi “Vi phạm pháp luật tham gia giao thông đường bộ” cũng như hình phạt đối với người dưới 18 tuổi nếu phạm tội hình sự.

Kết thúc phiên tòa giả định, các em học sinh được tham gia giao lưu dưới dạng trả lời các câu hỏi trắc nghiệm về các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ. Thông qua đó, giúp các em học sinh hiểu rõ hơn về Luật giao thông đường bộ và các khung hình phạt đối với các hành vi phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tội phạm ma túy luôn là nỗi nhức nhối cho xã hội, là nỗi lo của nhiều gia

đình, gây phức tạp tình hình An ninh trật tự tại địa phương. Đáng báo động, đối tượng sử dụng ma túy tập trung ở độ tuổi thanh niên, thậm chí đã bắt đầu trẻ hóa đến người chưa thành niên. Hiện nay, những kẻ buôn bán ma túy thường dụ dỗ các đối tượng học sinh bằng các sản phẩm gắn liền với các em như “trà sữa trộn ma túy”, bánh kẹo chứa ma túy... thậm chí chúng còn cho các em hút thử không mất tiền và khi đã nghiện thì học sinh sẽ trở thành công cụ để chúng kiếm tiền, đi vào con đường tệ nạn xã hội và các đường dây mua bán trái phép chất ma túy.

Năm 2024, Phối hợp tổ chức Phiên tòa giả định tuyên truyền phòng, chống ma túy cho hơn 500 bạn đoàn viên, học sinh trường trung học phổ thông Nam Hà, thành phố Biên Hòa để hưởng ứng ngày Pháp luật Việt Nam 9/11. Tương tự như phiên tòa trước, phiên tòa lần này vẫn được diễn ra theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

Sau đó là chương trình hỏi - đáp pháp luật và nêu trách nhiệm của các bạn đoàn viên, học sinh trong việc phòng, chống tác hại của ma túy. Bằng hình thức phiên tòa giả định góp phần giúp các bạn đoàn viên, học sinh nâng cao nhận thức về tác hại của các loại ma túy, đề cao tinh thần cảnh giác trước các thủ đoạn của tội phạm về ma túy

Thực tế triển khai các phiên tòa giả định cho thấy mô hình này là hoạt động sáng tạo, có nhiều ý nghĩa trong việc tuyên truyền pháp luật; được dư luận địa phương quan tâm, đánh giá cao. Qua đó đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong cộng đồng, đặc biệt là lứa tuổi thanh thiếu niên, học sinh trên địa bàn thành phố; góp phần cùng các ngành, các cấp làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật đối với người dân địa phương.

Trên cơ sở những kết quả đã thu được từ mô hình “Phiên tòa giả định”, thời gian tới Chi đoàn VKSND tỉnh Đồng Nai sẽ tăng cường hơn nữa việc phối hợp với các cơ quan trên địa bàn tiếp tục thực hiện mô hình này; xây dựng kế hoạch và tổ chức nhiều phiên tòa giả định gắn với các vụ việc, tình huống pháp lý cụ thể nhằm góp phần đa dạng hóa hình thức tuyên truyền pháp luật đến nhiều đối tượng nhằm tăng cường công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật góp phần vào sự ổn định và phát triển của địa phương.

SỬ DỤNG TÌNH HUỐNG NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRONG GIẢNG DẠY MÔN PHÁP LUẬT TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ ĐỒNG NAI

Trần Hạnh

Trường Khoa Y - Dược – KHCB, Trường Cao Đẳng Y tế Đồng Nai

Giảng dạy môn học Pháp luật trong trường học giúp sinh viên có thể nắm được những tri thức về pháp luật một cách tương đối có hệ thống, từ đó giúp sinh viên hình thành được niềm tin đối với pháp luật, xác định được thái độ và định hướng về hành vi phù hợp với pháp luật. Xây dựng cho sinh viên những cơ sở nhân cách ban đầu theo các chuẩn mực đạo đức và pháp luật, để ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường đã phải hiểu và biết hành động theo pháp luật; sau khi ra trường trở thành người lao động sẽ là những công dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Trong những năm gần đây nền giáo dục nước ta vẫn đang tiến hành cải cách. Một trong những vấn đề trọng tâm của cải cách là việc đưa vào sử dụng những phương pháp giảng dạy hiện đại và phù hợp để nâng cao chất lượng đào tạo. Một trong những phương pháp giảng dạy hiện đại (tích cực) được áp dụng phổ biến là phương pháp sử dụng tình huống trong chương trình giảng dạy.

Môn học Pháp luật trong chương trình hệ cao đẳng chính quy gồm 30 tiết học (2 tín chỉ) được trình bày về những vấn đề cơ bản về Nhà nước và Pháp luật. Giới thiệu cho sinh viên những nội dung cơ bản về các ngành luật điển hình như Luật Hiến pháp, Luật Hành chính, Luật Hình sự, Luật Dân sự, Luật Lao động, Luật Phòng chống tham nhũng... Mục tiêu của môn học hướng tới là giúp người học hiểu được các khái niệm về những vấn đề cơ bản nhất của Nhà nước và pháp luật như bản chất, nguồn gốc, đặc trưng, vai trò... Đồng thời, nắm rõ và phân biệt được các quy phạm cơ bản nhất



Sinh viên đóng vai tình huống về Bạo lực gia đình bị xử phạt hành chính

của các ngành luật nói trên. Qua đây nhằm tuyên truyền pháp luật cũng như rèn luyện thái độ tôn trọng pháp luật cho các sinh viên góp phần tích cực vào việc đào tạo nguồn nhân lực không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn năng động sáng tạo hiểu biết pháp luật, tuân thủ pháp luật, biết vận dụng pháp luật vào mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Những tình huống pháp luật được đưa ra từ sách báo, thực tế, hay hư cấu có nội dung gắn với lý thuyết nhưng cũng rất hấp dẫn và đầy kịch tính, gần gũi với đời sống của sinh viên.

Thực tiễn tại Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai đã và đang giảng dạy cho hệ cao đẳng chính quy theo tín chỉ. Một trong những yêu cầu đối với sinh viên của học tín chỉ là phải tự học, tự nghiên cứu tài liệu ở nhà, phát huy tính tích cực của sinh viên. Vì thế học tín chỉ cũng rất phù hợp việc

áp dụng phương pháp mới, nhất là các phương pháp giảng dạy tích cực. Giảng viên dạy môn Pháp luật phải biết lựa chọn những tình huống tốt, gắn với ngành luật và cả ngành nghề mà các em đang học tại trường, để khi áp dụng các em không chỉ hiểu luật mà còn gắn với thực tiễn công việc nhằm áp dụng và thực thi đúng theo quy định pháp luật.

Một trong những yếu tố quan trọng và quyết định sự thành công của phương pháp đó là phải sử dụng một tình huống tốt. Vì vậy giảng viên phải lựa chọn xây dựng tình huống phù hợp với nội dung bài giảng. Một tình huống tốt phải đạt các yêu cầu như:

Thứ nhất, tình huống đó phải có tính thực tiễn, một vụ việc thực tế, mang tính thời sự, đã được đưa lên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng chưa được giải quyết. Những vụ việc thực tế luôn có



Giảng viên Trần Hạnh trong giờ học môn Pháp luật bằng giả định tình huống gắn với ngành Điều dưỡng

sức hấp dẫn cao đối với bất cứ ai, trong đó có người học; bởi lẽ khó khăn đặt ra ở đó là thực nhất và thách thức mà học viên phải đối mặt cũng là thực nhất. Vì vậy người học sẽ rất hào hứng và chủ động tìm cách giải quyết vấn đề được giao cho họ. Nếu như tình huống là một vụ việc giả định thì vụ việc giả định đó cần được xây dựng giống như trong thực tiễn. Mục đích chính là làm cho người học có cảm giác rằng mình đang làm việc với một vụ việc có thực hoặc hoàn toàn có thể xảy ra trên thực tế để kích thích lòng ham muốn giải quyết vấn đề trong người học. Tuy nhiên, những tình huống đã được xét xử rồi cũng có thể khai thác dưới dạng giải quyết rồi bình luận.

Thứ hai, các tình huống đưa ra phải phù hợp với nội dung của bài học, tâm lý và trình độ sinh viên. Nên xây dựng tình huống đơn giản, ngắn gọn, nội dung cụ thể, chỉ có một đến hai vấn đề cần giải quyết để phục vụ cho việc giảng dạy một phần và việc đưa nội dung quy định của ngành luật đang học vào tình huống để xử lý. Ví dụ việc xây dựng tình huống cho các sinh viên hệ cao đẳng chính quy chủ yếu liên quan đến những vi phạm trong pháp luật Hành chính, Dân sự, Hình sự... các tình huống xây dựng gắn gũi với sinh viên về

an toàn giao thông, xử phạt hành chính vi phạm an ninh mạng, về bạo lực trong gia đình, các tội phạm về ma túy, đánh người, xúc phạm danh dự, uy tín...

Thứ ba, gắn với ngành nghề đào tạo ở trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai thể hiện tính mục đích đào tạo rõ nét của nhà trường, nó đòi hỏi phương pháp dạy học môn học pháp luật đều phải hướng vào mục tiêu đào tạo của nhà trường, yêu cầu người giảng viên ngoài việc trang bị tri thức khoa học cần phải chú ý rèn luyện cho sinh viên hành vi ứng xử trong cuộc sống và kỹ năng vận dụng trong nghề nghiệp sau này. Bằng cách đó sinh viên sẽ hứng thú, tự giác học tập pháp luật, không coi học pháp luật là thừa, là sự bắt buộc miễn cưỡng, là môn phụ.

Môn học Pháp luật giảng dạy hệ cao đẳng chính quy là một môn học có nội dung liên quan đến nhiều ngành luật, các nội dung này có khả năng gắn kết với thực tế rất cao vì thế lựa chọn sử dụng tình huống để giảng dạy môn Pháp luật là phù hợp. Giảng dạy theo tình huống là một phương pháp tích cực, đã được một số cơ sở giáo dục về pháp luật áp dụng. Phương pháp này giúp cho sinh viên không phải tiếp nhận những kiến thức

lý thuyết pháp luật vốn rất trừu tượng, khô khan mà đi thẳng vào việc giải quyết các vấn đề diễn ra trong thực tế đời sống, từ đó sinh viên không những có thể nhớ kiến thức lý thuyết lâu hơn mà còn biết vận dụng lý thuyết để giải quyết các tình huống pháp luật.

Ngoài ra, mục tiêu của môn Pháp luật là trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về một số ngành luật và quan trọng hơn là tuyên truyền pháp luật đến với sinh viên để sinh viên có thể ứng xử theo pháp luật trong mọi tình huống xảy ra trong quá trình học tập, lao động của mình. Vì thế, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua tình huống là một cách tuyên truyền mang lại hiệu quả rất cao. Bởi vì hầu hết các tình huống đều có phần bài học rút ra từ tình huống. Đặc biệt hơn khi sinh viên ngành Y tế, ngoài việc tuân thủ luật pháp ngành nghề, pháp luật Việt Nam, các em còn có một sứ mệnh chăm sóc, cứu chữa người bệnh, coi người bệnh như chính người thân của mình, vì vậy việc áp dụng tình huống luật gắn với ngành nghề, các em sẽ áp dụng và thực hiện tốt khi đi làm, để giúp ích cho xã hội, nâng cao và đảm bảo "Quyền con người" cho bệnh nhân trong giai đoạn hiện nay.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỘI LUẬT GIA TRONG XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT

Phạm Thị Phương
Hội Luật gia tỉnh



Tọa đàm góp ý dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013

Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai được thành lập ngày 20/06/1989. Qua 36 năm xây dựng và phát triển, đến nay, Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp hoạt động trong lĩnh vực pháp luật với: 11 Hội Luật gia cấp huyện, 15 Chi Hội Luật gia trực thuộc Hội Luật gia tỉnh, với trên 1.700 hội viên.

Kể từ khi Tỉnh ủy Đồng Nai ban hành Kế hoạch số 214-KH/TU ngày 15/12/2022 triển khai thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW của Bộ Chính trị về

“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Luật gia Việt Nam trong tình hình mới” và Kế hoạch số 262-KH/TU ngày 29/05/2023 triển khai thực hiện Nghị quyết số 27/ NQ-TW của Ban Chấp hành TW Đảng khóa XIII về “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”, vai trò tham gia xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật của Hội Luật gia tỉnh càng được quan tâm, thể hiện đậm nét hơn.

Để thực hiện tốt các chủ trương, yêu cầu của Đảng về việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay, Hội Luật gia tỉnh luôn xác định tham gia xây dựng và hoàn chỉnh chính sách, pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. Do đó thời gian qua, Hội Luật gia tỉnh đã có nhiều biện pháp đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác này với nhiều nội dung và hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực đóng góp tích cực vào việc xây

dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật của Nhà nước và địa phương.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Hội Luật gia tỉnh đã góp ý bằng văn bản đối với 37 dự án Luật do Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh đề nghị như Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Đường sắt, Luật Hóa chất, Luật Việc làm, Luật Tình trạng khẩn cấp... Bên cạnh đó, Hội Luật gia tỉnh có 01 văn bản phản biện xã hội đối với dự thảo Tờ trình, Nghị quyết bổ sung danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất, trong đó có dự án thu hồi đất để đầu tư xây dựng dự án có sử dụng đất năm 2025 tỉnh Đồng Nai (lần 1) và dự thảo Tờ trình, Nghị quyết bổ sung danh mục các dự án phải chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai do Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đề nghị. Ngoài ra, Hội tham gia góp ý và rà soát khoảng 60 văn bản quy phạm pháp luật khác do sở, ngành địa phương đề nghị. Các ý kiến tham gia đều dựa trên căn cứ pháp lý là những quy định trong các văn bản của cơ quan nhà nước đang có hiệu lực thi hành, đồng thời bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn trong tình hình mới hiện nay, có tính khoa học, tính phản biện cao, về cơ bản các ý kiến góp ý đã được các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, ghi nhận và đánh giá cao.

Đặc biệt trong tháng 5/2025, thực hiện Kế hoạch số 165/KH-HLGVN ngày 06/05/2025 của Hội Luật gia Việt Nam và Kế hoạch số 44/

KH-MTTQ-BTT ngày 13/05/2025 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh, Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã phối hợp Hội Luật gia tỉnh tổ chức Hội nghị tọa đàm lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013.

Theo đó, tại Hội nghị có nhiều đại biểu tham dự Hội nghị kỳ vọng việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp lần này nhằm tạo nền tảng triển khai đồng bộ, thống nhất chủ trương của Đảng về tinh gọn bộ máy từ trung ương đến cơ sở, bảo đảm hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

Cũng tại Hội nghị, các thành viên tham dự đã tập trung góp ý về các tổ chức thành viên trực thuộc MTTQ Việt Nam cần phải cụ thể hóa vấn đề trực thuộc mà vẫn đảm bảo tính độc lập tương đối; theo Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng Nhân dân cần tiếp tục duy trì quyền chất vấn của Đại biểu Hội đồng nhân dân đối với Chánh án Tòa án nhân dân và Viện Trưởng Viện Kiểm sát; một số Hội viên Hội Luật gia tỉnh kiến nghị Hội quản chúng có chức năng tập hợp quản chúng theo lĩnh vực nghề nghiệp do đó đề nghị bổ sung vào khái niệm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Qua Hội nghị đã khẳng định vị thế, uy tín và sự kết nối liên ngành của tổ chức, góp phần quan trọng vào quá trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đồng thời, đây

cũng là minh chứng sống động cho tinh thần trách nhiệm và vai trò của Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai, một tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp không ngừng nỗ lực vì sự phát triển bền vững của tỉnh Đồng Nai trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Để thực hiện tốt vai trò của Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai trong tình hình mới hiện nay, ông Phan Văn Châu – Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh cho biết, trong thời gian tới để đẩy mạnh công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật, đòi hỏi các cấp Hội và hội viên phải tiếp tục bám sát yêu cầu, nhiệm vụ chính trị, sự chỉ đạo của Trung ương Hội và địa phương chủ động, tích cực và tham gia hiệu quả hơn nữa trong tham gia công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật. Đồng thời, thông qua nhiều hình thức triển khai, Hội Luật gia tỉnh cần rà soát kiến nghị những khó khăn, bất cập của cơ chế chính sách, pháp luật hiện hành để đề nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ điểm nghẽn về thể chế, đổi mới mạnh mẽ công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật. Từ đó, khẳng định vai trò của Hội Luật gia tỉnh Đồng Nai trong công tác xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật và công tác tuyên truyền phổ biến các chủ trương đổi mới của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhằm nâng cao nhận thức, xây dựng văn hoá thượng tôn pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật trong cán bộ, hội viên và Nhân dân.

TỈNH ĐOÀN NHIỀU HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT CHO THANH NIÊN ĐƯỢC DIỄN RA TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Trần Thị Việt Trinh
Tỉnh đoàn Đồng Nai



Phiên tòa giả định tuyên truyền phổ biến pháp luật tại huyện Cẩm Mỹ

Nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ Đoàn, đoàn viên, thanh niên trong việc chấp hành pháp luật, thời gian qua, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Đồng Nai đã triển khai nhiều hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật với nội dung phong phú, hình thức đa dạng, thiết thực và hiệu quả.

Nổi bật là chương trình Phiên tòa giả định được tổ chức vào ngày 17/4/2025 tại Trường THPT Cẩm Mỹ

(huyện Cẩm Mỹ) với chủ đề phòng chống ma túy, mang đến bài học pháp lý sinh động cho hơn 300 học sinh, đoàn viên. Phát biểu tại chương trình, đồng chí Nguyễn Hiếu Trung – Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội LHTN Việt Nam tỉnh Đồng Nai nhấn mạnh: “Đây là hoạt động thiết thực nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng phòng tránh các tệ nạn xã hội, đặc biệt là ma túy; giúp các bạn đoàn viên, thanh thiếu nhi

nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và hình thành lối sống tích cực, trách nhiệm”. Với tiểu phẩm “Cạm bẫy ma túy” và phần mô phỏng xét xử sinh động, phiên tòa đã mang đến cho người xem góc nhìn chân thực về hậu quả pháp lý và xã hội của hành vi vi phạm pháp luật. Qua đó, học sinh được nâng cao ý thức tự bảo vệ bản thân và xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh.

VẤN ĐỀ - SỰ KIẾN

Bên cạnh đó, Tỉnh đoàn tổ chức Lớp tập huấn Luật Phòng, chống tham nhũng và kê khai tài sản được tổ chức vào ngày 25/02/2025 tại Hội trường Cơ quan Tỉnh đoàn, dành cho cán bộ Đoàn chuyên trách. Đồng chí Nguyễn Duy Khương – Ủy viên UBKT Tỉnh ủy đã truyền đạt những nội dung trọng tâm của Luật, như đối tượng và thời điểm kê khai, nguyên tắc công khai, minh bạch, cũng như chế tài xử lý vi phạm. Lớp tập huấn đã trang bị thêm các kiến thức, quy định pháp luật về phòng chống tham nhũng, kê khai tài sản. Giúp cán bộ cơ quan Tỉnh đoàn Đồng Nai thực hiện đúng các quy định của pháp luật tại cơ quan, đơn vị công tác.

Trong “Ngày Đoàn viên 2025” được tổ chức vào ngày 23/3/2025, tại xã Bắc Sơn (huyện Trảng Bom), đoàn viên thanh niên được tuyên truyền pháp luật về phòng cháy chữa cháy, phòng chống tệ nạn xã hội. Ngoài ra, lớp tập huấn Luật Giao thông tại xã Hưng Lộc (huyện Thống Nhất) đã giúp hơn 150 đoàn viên hiểu rõ các quy định mới về an toàn giao thông và phổ biến các nội dung mới trong Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Nghị định 168/2024/NĐ-CP về xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông.

Trong thời gian tới, Tỉnh đoàn Đồng Nai sẽ tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đoàn viên, thanh

niên dưới nhiều hình thức phong cách như: Sân chơi pháp luật, gian hàng pháp luật, hội thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật và các infographic tuyên truyền pháp luật; tập trung vào các nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế; phổ biến các quy định liên quan đến an toàn giao thông, môi trường giáo dục lành mạnh, an ninh mạng và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật bằng hình thức sáng tạo, gắn với thực tiễn đời sống thanh niên, góp phần xây dựng thể hệ trẻ hiểu luật, sống có trách nhiệm, văn minh và hiện đại.



Tập huấn Luật Giao thông tại huyện Thống Nhất

TUYÊN TRUYỀN NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG – YẾU TỐ THEN CHỐT TRONG CÔNG TÁC BẢO VỆ RỪNG

Phạm Bá Phúc

Khu Bảo tồn thiên nhiên Văn hoá Đồng Nai



Hội nghị tuyên truyền công tác phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “Rừng là vàng, nếu mình biết bảo vệ, xây dựng thì rừng rất quý”. Những lời dạy sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ thể hiện tầm nhìn chiến lược về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, mà còn nhấn mạnh tinh thần trách nhiệm của mỗi người dân, đặc biệt là lực lượng Kiểm lâm trong công cuộc gìn giữ màu xanh cho Tổ quốc.

Khu Bảo tồn được giao quản lý 100.571,57 ha bao gồm 68.051,69 ha diện tích rừng, đất lâm nghiệp và 32.519,88 ha đất ngập nước nội địa hồ Trị An. Khu Bảo tồn có giá trị đa dạng sinh học rất cao và phong phú đây không chỉ là “lá phổi xanh” điều

hòa khí hậu cho khu vực Đông Nam Bộ, mà còn là nơi sinh sống của hàng ngàn loài động, thực vật quý hiếm, trong đó có nhiều loài được ghi nhận trong Sách Đỏ Việt Nam và thế giới. Ngoài những giá trị về đa dạng sinh học, rừng nơi đây còn mang giá trị về văn hóa, lịch sử quan trọng, là căn cứ địa cách mạng nổi tiếng Vùng Chiến khu Đ, với Căn cứ Khu ủy miền Đông Nam Bộ, căn cứ Trung ương cục Miền Nam và khu địa đạo Suối Linh, đã được Nhà nước cấp bằng chứng nhận là di tích lịch sử cấp Quốc gia. Năm 2011, Khu Bảo tồn đã được UNESCO công nhận là “Khu Dự trữ sinh quyển thế giới Đồng Nai”. Đây là mô hình về bảo tồn đa mục đích phát triển bền vững,

hài hòa giữa con người và thiên nhiên hướng tới mục tiêu “bảo tồn cho phát triển - phát triển để bảo tồn”.

Khu Bảo tồn xác định công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục và có định hướng chiến lược lâu dài giúp nhân dân kịp thời nắm bắt được các chủ trương chính sách pháp luật mới liên quan trực tiếp tới quyền, nghĩa vụ của công dân nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ các quy định của pháp luật và trách nhiệm của cộng đồng dân cư trên địa bàn trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo tồn đa dạng sinh học.

Công tác bảo vệ rừng sẽ không thể



Tuyên truyền công tác phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô cho người dân

thành công nếu thiếu sự đồng lòng của cộng đồng dân cư – những “người gác rừng thâm lặng”. Vì vậy, đầu tư cho công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức chính là đầu tư cho tương lai của rừng, cho sự ổn định sinh thái và phát triển bền vững của đất nước.

Rừng có vai trò vô cùng quan trọng trong đời sống và sự phát triển bền vững của con người. Không chỉ là “lá phổi xanh” điều hòa khí hậu, rừng còn là nơi lưu giữ đa dạng sinh học, cung cấp nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường sống. Vì vậy, công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư trong bảo vệ rừng ngày càng trở nên cấp thiết và quan trọng. Để thực hiện tốt và hiệu quả công tác truyền thông Khu Bảo tồn đã phối hợp với các cơ quan chức năng thành lập được 11 Câu lạc bộ Xanh ở địa phương với 350 thành viên và 40 Câu lạc bộ Xanh tại các trường học với 1.600 thành viên. Bên cạnh đó Khu Bảo tồn còn phối hợp với

Trung tâm bảo tồn động vật hoang dã tại Việt Nam (Save Vietnam's Wildlife – SVW) để thành lập Tổ bảo vệ rừng cộng đồng với lực lượng nòng cốt là người dân địa phương.

Khu Bảo tồn tổ chức các hoạt động tuyên truyền thực hiện thông qua nhiều kênh khác nhau như: tổ chức các buổi tuyên truyền trực tiếp tại địa phương, thông qua loa phát thanh, pa-nô, áp phích, mạng xã hội zalo, facebook, báo chí, truyền hình, các buổi sinh hoạt cộng đồng hoặc thông qua các trường học. Nội dung tuyên truyền nhấn mạnh vai trò của rừng đối với đời sống con người, lợi ích lâu dài của việc bảo vệ và phát triển rừng, đồng thời phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến bảo vệ rừng, những hình thức xử phạt khi vi phạm.

Bên cạnh đó, Khu Bảo tồn đẩy mạnh việc lồng ghép công tác tuyên truyền với các hoạt động cụ thể như: phong trào trồng cây gây rừng, tuần tra bảo vệ rừng, thành lập và duy trì

các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về rừng, ngày hội “vì rừng xanh”... nhằm tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

Việc phát huy vai trò của người dân địa phương – những người sống gần rừng – là vô cùng quan trọng. Họ chính là lực lượng trực tiếp giám sát, bảo vệ và hưởng lợi từ rừng. Khi người dân hiểu rõ trách nhiệm và quyền lợi của mình trong công tác bảo vệ rừng, họ sẽ tự nguyện tham gia và lan tỏa tinh thần bảo vệ rừng trong cộng đồng. Từ đầu năm 2025 đến nay Khu Bảo tồn đã tổ chức 27 hội nghị tuyên truyền nâng cao vai trò của cộng đồng dân cư trong công tác bảo vệ rừng với sự tham gia của khoảng 2.800 lượt người tham dự, phát thanh 45 lượt trên đài truyền thanh, in ấn 45 băng rôn, 7.000 tờ rơi.

Bảo vệ rừng không phải là lựa chọn, mà là trách nhiệm, hãy bắt đầu từ những hành động đơn giản, thiết thực chỉ cần kiên trì với những việc nhỏ trong đời sống hằng ngày: Nói không với rác thải ra thiên nhiên, không vứt tàn thuốc bừa bãi, kịp thời báo tin khi phát hiện cháy rừng, chia sẻ với người xung quanh về nguy cơ và tác hại của cháy rừng, không sử dụng sản phẩm từ động vật hoang dã... Khi mỗi người dân nâng cao ý thức và chủ động phòng ngừa, những việc làm nhỏ ấy sẽ góp phần tạo nên một hàng rào ý thức cộng đồng vững chắc, chung tay gìn giữ màu xanh cho rừng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên quý giá.

TẤM GƯƠNG TIÊU BIỂU VỀ NGƯỜI CON ĐỒNG BÀO DÂN TỘC CHƠ RO TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

Nguyễn Thị Phương
Sở Dân tộc và Tôn giáo



Mục sư Điều Văn Trung (đứng thứ 5 bên phải sang) nhận bằng khen tại Hội nghị sơ kết 03 thực hiện chương trình phối hợp với các tổ chức Tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

Mục sư Điều Văn Trung, Quản nhiệm Chi hội Tin lành Gia Ray là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số Chơ ro ấp Gia Hoà, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Trong những năm qua, Mục sư Điều Văn Trung luôn là tấm gương tiêu biểu trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số có đạo chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cùng với chính quyền địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ khối đại đoàn kết dân tộc tại cấp cơ sở góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào

dân tộc thiểu số.

Tích cực thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường, xây dựng gia đình văn hóa, bài trừ tệ nạn xã hội: Bên cạnh các buổi thuyết giảng, cầu nguyện tại nhà thờ, Mục sư Điều Văn Trung thường kết hợp thực hiện công tác mục vụ, vừa làm trách nhiệm người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số bằng việc kêu gọi các tín đồ, các hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số giữ gìn vệ sinh môi trường chung, tuyên truyền cách gom, xử lý rác thải tốt hơn, góp phần cải thiện vệ sinh môi trường trong khu dân cư góp

phần tạo cảnh quan khu dân cư xanh, sạch đẹp theo chuẩn nông thôn mới; vận động các hộ gia đình thực hiện nếp sống văn hóa, luôn giữ hòa khí, không để xảy ra bạo lực gia đình; tích cực thực hiện vận động thanh, thiếu niên tránh xa các tệ nạn xã hội; kêu gọi, vận động các hộ gia đình, các tín đồ của nhà thờ tham gia các hoạt động cộng đồng, tham gia các hoạt động quyền góp, hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn.

Trong hoạt động tuyên truyền về chính sách giáo dục cho con em đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc thiểu số: Mục sư Điều Văn Trung vận động các hộ gia đình quan tâm, tạo điều



Mục sư Điểu Văn Trung nhận Bằng khen tại Hội nghị khen thưởng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tiêu biểu

kiện để con em đi học trở thành người có ích cho xã hội và có nhiều cơ hội để tìm kiếm công việc tốt, thu nhập cao hơn.

Trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chính sách an sinh xã hội: Từ năm 2019 đến nay, Mục sư Điểu Văn Trung đã tuyên truyền, vận động hỗ trợ cho hộ đồng bào có đạo, đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn bằng nhiều cách làm hay với những mô hình thiết thực và được bà con hưởng ứng tích cực với số tiền kêu gọi, vận động hỗ trợ giáo dân, đồng bào dân tộc thiểu số lên tới hơn 1 tỷ đồng. Thông qua các mô hình thiết thực như:

Mô hình “hũ gạo tình thương”: Mục sư Điểu Văn Trung kêu gọi mỗi gia đình tự bớt lại 1 phần gạo bỏ vào thùng riêng cứ 2 tuần/lần chi hội Tin lành sẽ nhận gạo từ bà con rồi cân thành từng túi sau đó thông qua vận động thêm, những túi gạo này sẽ được gửi đến bà con khó khăn. Tính

đến nay, mô hình này đã hỗ trợ cho 2.440 lượt hộ khó khăn với 24.000 kg gạo trị giá 432 triệu đồng.

Mô hình hỗ trợ xây dựng nhà tình thương: Mục sư Điểu Văn Trung đã vận động được 01 gia đình đồng bào dân tộc thiểu số đồng ý cho đất cho 01 hộ nghèo không có đất để xây dựng nhà ở; khi Nhà nước triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ xây nhà ở cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, Mục sư đã vận động cộng đồng, hộ gia đình, các tín đồ Tin lành Chi hội Gia Ray quyên góp, giúp hỗ trợ thêm kinh phí cho các hộ thêm 15 triệu đồng đến 30 triệu đồng tùy vào kinh phí vận động, quyên góp được. Đến nay, Mục sư Điểu Văn Trung đã vận động hỗ trợ cùng với địa phương xây dựng 04 căn nhà tình thương cho hộ đồng bào dân tộc khó khăn với số tiền trị giá 105 triệu đồng. Ngoài ra, ông đã vận động, hỗ trợ cho trên 500 lượt hộ khó khăn với số tiền trị giá trên 150 triệu đồng; tặng trên 1000 phần quà cho người nghèo nhân dịp lễ Giáng

sinh và tết Nguyên Đán với số tiền trị giá 300 triệu đồng từ mô hình “nuôi heo đất tiết kiệm”; hỗ trợ 07 trường hợp bị bệnh hiểm nghèo qua đời số tiền 35 triệu đồng.

Từ những cách làm hay, ý nghĩa, Mục sư Điểu Văn Trung đã góp phần cùng quyền địa phương và đội ngũ người có uy tín huyện Xuân Lộc từng bước cải thiện, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, đời sống kinh tế ngày một phát triển, an ninh trật tự được giữ vững, tình trạng tệ nạn xã hội trong thanh, thiếu niên là con em đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng giảm.

Để ghi nhận những đóng góp của Mục sư Điểu Văn Trung trong vai trò là người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, Ủy ban Dân tộc, UBND tỉnh, UBND huyện đã tuyên dương, khen thưởng trong nhiều năm liền như: được UBND tỉnh tặng Bằng khen gương người tốt - việc tốt; UBND tỉnh tặng bằng khen tại lễ tuyên dương người có uy tín, nhân sĩ trí thức, doanh nhân, hộ sản xuất kinh doanh giỏi dân tộc thiểu số tiêu biểu tỉnh Đồng Nai lần thứ II - 2022,... Với thành tích nêu trên, tin rằng trong thời gian tới, Mục sư Điểu Văn Trung sẽ tiếp tục là cầu nối gắn kết đồng bào với Đảng, Nhà nước, tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đồng bào giáo dân, đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước từ đó góp phần xây dựng và bảo vệ khối đại đoàn kết dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong giai đoạn mới.

QUY ĐỊNH VỀ PHÂN CẤP, ỦY QUYỀN TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Từ Đình Khôi

Phó Trưởng Phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp



Đồng chí Từ Đình Khôi triển khai tại Hội nghị tập huấn quy định pháp luật phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66/NQ-CP về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và năm 2026. Theo đó, tại khoản 3 Mục I Điều 1 Nghị quyết số 66/NQ-CP thể hiện quan điểm “3. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính, gắn với phân bổ nguồn lực, đề cao trách nhiệm thực thi của các cấp, các ngành theo hướng giảm việc giải quyết thủ tục của các cơ quan trung ương, “cấp nào

sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiều, tiêu cực”; gắn kết chặt chẽ với ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy”.

Trong khuôn khổ bài viết này, người viết cung cấp thông tin một số quy định có liên quan về phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính (viết tắt là TTHC) theo thứ tự thời gian ban hành như sau:

1. Nghị quyết số 45/NQ-CP

ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ về Phiên họp triển khai công việc của Chính phủ sau khi được kiện toàn tại Kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV, yêu cầu: “Tăng cường phân cấp, phân quyền cho các bộ, cơ quan, địa phương xử lý công việc; xác định rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân gắn với đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; cá thể hóa hơn nữa trách nhiệm cá nhân theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ tăng cường phân cấp cho cấp dưới trực tiếp, cho địa phương xử lý công



Quang cảnh Hội nghị tập huấn quy định pháp luật phân cấp, phân quyền trong thực hiện thủ tục hành chính

việc liên quan đến người dân, doanh nghiệp, nhất là về thủ tục hành chính”.

2. Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2021 và hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, yêu cầu: “Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cấp đó giải quyết, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những

nhieu, tiêu cực”.

3. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030, yêu cầu: “Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiều, tiêu cực, phiền hà

cho nhân dân”.

4. Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước, xác định nhiệm vụ, giải pháp: “Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các bộ, ngành và địa phương, gắn phân cấp, phân quyền với việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính...”.

5. Quyết định số 1015/QĐ-TTg

ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ. Trong đó có 375 TTHC phân cấp trong cùng cấp; 324 TTHC phân cấp từ trên xuống dưới; sửa đổi, bổ sung 232 văn bản quy phạm pháp luật (32 luật, 87 Nghị định, 08 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 05 Thông tư liên tịch, 97 Thông tư, 03 Quyết định của Bộ trưởng/Thủ trưởng cơ quan ngang bộ).

6. Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án về đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Đề án số 7831/ĐA-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về đẩy mạnh phân cấp trong quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai), xác định nhiệm vụ: “Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện; gắn phân cấp với việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính...”.

7. Kế hoạch số 40/KH-BCĐ ngày 19 tháng 4 năm 2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành

chính các cấp và xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp về việc phân công các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc kết thúc hoạt động của chính quyền địa phương cấp huyện và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. Theo đó, phân công các bộ, cơ quan ngang bộ chủ trì soạn thảo Nghị định về phân cấp, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý ngành, lĩnh vực được phân công trên cơ sở quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, khoản 2 Điều 50 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Điều 13 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và khoản 1 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Nội dung nghị định cần nêu rõ việc phân định nhiệm vụ, quyền hạn, thủ tục hành chính từ cấp huyện lên cấp tỉnh và từ cấp huyện xuống cấp xã; kết hợp với việc xác định rõ phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn, quy trình, thủ tục phân cấp từ Trung ương (Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ, cơ quan ngang bộ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ) xuống chính quyền cấp tỉnh.

8. Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, xác định nhiệm vụ, giải pháp: “Khẩn trương sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật đáp ứng yêu cầu thực hiện chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính, gắn với phân cấp, phân quyền tối đa theo phương châm “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” và việc cơ cấu lại không gian phát triển mới ở từng địa bàn”.

9. Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, xác định nhiệm vụ, giải pháp: “Tạo mọi thuận lợi trong giải quyết thủ tục hành chính; phân công, phân cấp, phân nhiệm rõ ràng giữa các cấp, ngành của từng cơ quan, đơn vị, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong giải quyết thủ tục hành chính”.

Với thông tin về một số quy định có liên quan về phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính nêu trên, góp phần giúp cho các cơ quan, đơn vị trong việc xác định cơ sở chính trị, pháp lý khi tham mưu, đề xuất xây dựng các văn bản về phân cấp, ủy quyền trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

ĐỒNG NAI TÍCH CỰC GÓP Ý DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA HIẾN PHÁP NĂM 2013

Đào Tiến Lâm

Phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



Ban Giám đốc Sở làm việc với các lãnh đạo phòng về nội dung triển khai lấy ý kiến đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013

Thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Sở Tư pháp Đồng Nai đã được giao nhiệm vụ chủ trì, tổ chức triển khai việc lấy ý kiến đóng góp của Nhân dân, các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013. Đây là bước đi quan trọng nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đồng thời bảo đảm tính dân chủ, khách quan, toàn diện trong quá trình hoàn thiện văn kiện Hiến pháp sửa đổi.

Ngay sau khi được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 12/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các ngành, các địa phương về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Sở Tư pháp đã khẩn trương, chủ động ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến trên phạm vi toàn tỉnh. Trong đó, nội dung tập trung vào việc bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, kịp thời và minh bạch. Đáng chú ý, Sở đã chủ động triển khai các kênh

lấy ý kiến linh hoạt, kết hợp giữa hình thức trực tiếp và trực tuyến, tiêu biểu là việc sử dụng ứng dụng VNelD để mở rộng phạm vi tiếp cận và nâng cao hiệu quả tham vấn cộng đồng.

Đồng thời, với vai trò cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Sở Tư pháp đã tham mưu Hội đồng ban hành Văn bản số 1807/CV-HĐPH ngày 12/5/2025 về việc đẩy mạnh truyền thông về dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 để hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, địa phương chủ động lựa chọn hình

thức truyền thông phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số (qua Trang/cổng thông tin điện tử, các trang mạng xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương) kết hợp linh hoạt giữa truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và truyền thông trực tiếp nhằm tạo hiệu ứng sâu rộng, lan tỏa trong cộng đồng, bám sát yêu cầu, tiến độ và quá trình lấy ý kiến trên ứng dụng VNeID, Báo, Đài truyền hình đăng tin, bài, tuyên truyền lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết. Đăng tải trên Trang thông tin của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh các nội dung hướng dẫn lấy ý kiến, Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013; Bản thuyết minh về dự thảo Nghị quyết; Bản so sánh các nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 với quy định hiện hành của Hiến pháp.

Với vai trò đầu mối trong việc phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí địa phương để đẩy mạnh tuyên truyền về nội dung dự thảo Nghị quyết, Sở Tư pháp đã kịp thời cung cấp các tài liệu quan trọng như bản dự thảo, bản thuyết minh, bảng so sánh nội dung sửa đổi so với quy định hiện hành đã được công khai rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và các nền tảng số của các sở, ngành, địa



phương. Điều này góp phần tạo môi trường thuận lợi để mọi tầng lớp Nhân dân nghiên cứu, trao đổi và thể hiện chính kiến một cách đầy đủ và dân chủ.

Từ các bước chuẩn bị, triển khai, tuyên truyền, phổ biến trên, Sở Tư pháp đã tổng hợp được 1.477 ý kiến góp ý của các cơ quan, Sở, ngành, địa phương, tổ chức khác và kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp, góp phần xây dựng, hoàn thiện nội dung Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 và đa số đều có ý kiến tán thành nội dung dự thảo nghị quyết. Bên cạnh đó, một số cơ quan, tổ chức có ý kiến góp ý thêm cho dự thảo, nhất là vấn đề liên quan đến lĩnh vực Công đoàn được quy định tại khoản 2 Điều 9, Điều 10 của dự thảo và các nội dung liên quan đến quyền chất vấn của đại biểu HĐND

đối với Chánh án Tòa án nhân dân và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tại khoản 2 Điều 115 dự thảo nhằm góp phần tăng cường cơ chế giám sát của HĐND đối với hoạt động tư pháp tại địa phương. Ngoài ra, từ ngày 11/5/2025 đến ngày 21/5/2025, Công an tỉnh tiếp nhận 141.380 lượt ý kiến góp ý của người dân đối với dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 2013 trên ứng dụng VneID.

Với vai trò điều phối xuyên suốt, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, triển khai công tác lấy ý kiến một cách bài bản, khoa học, bảo đảm đúng yêu cầu về tiến độ, chất lượng và nội dung. Đây không chỉ là hoạt động mang tính thủ tục hành chính, mà còn là minh chứng cho việc thực thi hiệu quả quyền lực Nhà nước là của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GẮN VỚI VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG NHÂN DÂN CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TẠI CƠ SỞ

Đỗ Thanh Xâm

Công an tỉnh Đồng Nai



Lễ phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc gắn với tuyên truyền phổ biến pháp luật tại xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu

Nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), là cầu nối đưa pháp luật đến với cuộc sống, xây dựng ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật của Nhân dân, cũng như thông qua công tác này giúp người dân hiểu và nắm vững các quy định của pháp luật để vận dụng vào thực tiễn cuộc sống, hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật. Công an tỉnh Đồng Nai đã không ngừng nâng cao công tác tuyên truyền, PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở; triển khai thực hiện thường xuyên, liên tục, vừa sâu, vừa rộng và hướng về cơ sở, lấy người dân làm trung tâm, phù hợp với nhu cầu và đặc điểm của từng nhóm đối tượng, địa bàn. Ngoài việc triển khai thực hiện mô hình “Cấp tỉnh bố trí kinh phí, cấp huyện tổ chức thực hiện và cấp xã tiếp nhận kết quả phổ biến, giáo dục pháp luật”; Đề án “Nâng cao hiệu quả

công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027”, hàng năm Công an tỉnh đều cử báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện trực tiếp xuống các ấp, khu phố, khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp, trường học để tuyên truyền PBGDPL trong nhân dân và đối tượng đặc thù gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở.

Bên cạnh đó, thực hiện các Nghị quyết liên tịch và các Chương trình phối hợp giữa Công an với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam (UBMTTQVN) và các tổ chức thành viên của Mặt trận về “Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc (ANTQ) trong thời kỳ mới”, Công an tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương phân công, cử báo cáo viên tham gia báo cáo các chuyên đề, tuyên truyền, vận động

quần chúng phát động phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ, tổ chức sâu rộng “Ngày hội toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc” và “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc” với nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả. Nội dung tuyên truyền, PBGDPL luôn được gắn với nhu cầu tìm hiểu pháp luật, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân như quy định của pháp luật về Hòa giải ở cơ sở; Phòng chống tội phạm ma túy; Trật tự an toàn giao thông; Phòng, chống cháy, nổ; Quản lý cư trú, vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Xử phạt vi phạm hành chính...

Ngoài ra, Công an tỉnh chỉ đạo, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chú trọng, tích cực lồng ghép hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng về quyền và nghĩa vụ của công dân; các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành liên quan đến an ninh, trật tự ý thức tôn trọng, bảo vệ pháp luật, lợi ích của việc chấp hành pháp luật, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật; tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn; trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong giúp đỡ, hỗ trợ và tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật... Đặc biệt là tuyên truyền, phổ biến định hướng các quy định về chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội về các chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về an ninh trật tự nhằm tạo sự đồng thuận, nhất quán trong nhân dân và yêu cầu công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu

tranh phòng, chống tội phạm và xử lý vi phạm pháp luật của lực lượng Công an tỉnh.

Bên cạnh đó, quán triệt chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, lực lượng Công an từ tỉnh đến cơ sở đã chủ động phối hợp Mặt trận Tổ quốc, các ngành, đoàn thể, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đấu tranh phòng chống tội phạm, thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh vào các dịp cao điểm, Lễ, Tết, 30/4 và mừng 1/5. Trong đó, chú trọng phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể duy trì tốt phong trào toàn dân bảo vệ ANTTQ ở địa bàn cơ quan, doanh nghiệp và địa bàn dân cư. Tiếp tục theo dõi, quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động của các mô hình phòng, chống tội phạm ở cơ sở. . .

Phối hợp với chính quyền địa phương củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình đảm bảo an ninh trật tự (ANTT), phòng, chống tội phạm hoạt động có hiệu quả, như mô hình: “Tự quản về ANTT”; “Zalo đảm bảo ANTT”; “Camera an ninh”; “Cụm liên kết đảm bảo ANTT, xây dựng đời sống văn hóa vùng giáp ranh”; “Câu lạc bộ phòng chống tội phạm”; “Câu lạc bộ Cựu chiến binh tham gia phòng chống tội phạm”; “Tổ liên gia an toàn PCCC, điểm chữa cháy công cộng”; “Tổ tự quản về an toàn giao thông trật tự”; “Khu dân cư điển hình về ANTT”; “Bảo vệ dân phố”. . . qua đó ngày càng có nhiều quần chúng nhân dân tự nguyện tham gia vào phong trào toàn dân phòng, chống tội phạm; trong từng mô hình đã xuất hiện nhiều điển hình trong phòng, chống tội phạm.

Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng về lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy nổ; quản lý, sử dụng vũ khí,



Tuyên truyền phổ biến pháp luật trong đợt cao điểm phòng, chống tội phạm tại xã Phú Bình, huyện Tân Phú

vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; cải cách hành chính; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí. . . đến nhân dân bằng các hình thức phong phú như: phổ biến trực tiếp, xây dựng các phóng sự, bài viết tuyên truyền trên báo, đài phát thanh, đài truyền hình, triển lãm tranh ảnh, treo panô, áp phích. . . Đồng thời, tổ chức tuyên truyền, phổ biến theo từng chuyên đề cụ thể, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; vận động nhân dân tham gia tố giác, tố cáo, tố giác các loại tội phạm, gắn với thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, các Chương trình Quốc gia về phòng, chống tội phạm, ma túy, các tệ nạn xã hội và giảm thiểu tai nạn giao thông. . .

Hình thức tuyên truyền PBGDPL qua Trang thông tin điện tử Công an tỉnh cũng luôn nhận được quan tâm, tạo điều kiện của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, các Cục nghiệp vụ Bộ Công an trong việc duy trì hoạt động, phục vụ công tác Công an trong tình hình mới. Đảng ủy - Lãnh đạo Công an tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo sâu sát, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nội dung, chất lượng các bài viết và số lượt

truy cập, khai thác thông tin trên trang thông tin điện tử Công an tỉnh. Xác định mỗi cán bộ, chiến sĩ là một tuyên truyền viên trên trận tuyến an ninh mạng, hàng ngày truy cập Website Công an tỉnh để nắm các hoạt động của lực lượng Công an tỉnh, chia sẻ các bài viết nhằm cung cấp thông tin chính thống, tuyên truyền và định hướng đến người dân. Số lượng tin trên Website Công an tỉnh ngày càng đa dạng, phong phú, có chất lượng, phản ánh đầy đủ tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong tỉnh, các bài viết phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, các gương người tốt việc tốt, tấm gương điển hình trong phong trào bảo vệ ANTTQ được cán bộ chiến sĩ hàng ngày tăng cường chia sẻ trên các trang, mạng xã hội... đã thu hút số lượng lớn người đọc được tiếp cận thông tin chính thống, góp phần định hướng dư luận xã hội, tạo sự đồng thuận trong xã hội không để các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề phức tạp về an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền, xuyên tạc, kích động chống phá Đảng và Nhà nước. Bên cạnh đó, Công an tỉnh chủ động phối hợp với các báo, đài Trung ương và địa phương thực hiện nhiều tin, bài, phóng sự tuyên truyền kết quả nổi bật của lực lượng Công an trong đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn TTATGT...

KHÔNG NGỪNG ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN HỖ TRỢ NGƯỜI NỘP THUẾ TẠI CHI CỤC THUẾ KHU VỰC XV

Bùi Nguyễn Kiến Quốc

Chi cục Thuế khu vực XV



Chi cục Thuế triển khai tháng đồng hành cùng người nộp thuế

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ngày càng được chú trọng. Một trong những nhiệm vụ được Chi cục Thuế khu vực XV (Chi cục Thuế) đặc biệt quan tâm là công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế. Đây không chỉ là nhiệm vụ thường xuyên mà còn được đổi mới mạnh mẽ theo hướng chuyển đổi số nên hiệu quả ngày càng cao. Việc áp dụng chuyển đổi số vào công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế đã mang lại kết quả tích cực, bảo đảm người nộp thuế được tiếp cận thuận lợi, nắm bắt kịp thời và thực hiện đúng các chính sách pháp luật về

thuế, góp phần tăng cường ý thức tuân thủ pháp luật của người nộp thuế và nâng cao hiệu lực quản lý thuế.

Trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy mới, công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật thuế, thủ tục hành chính về thuế tại Chi cục Thuế vẫn tiếp tục được thực hiện với nội dung tuyên truyền đa dạng, tập trung vào các chính sách thuế mới, các chính sách hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh; các giải pháp thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, công tác cải cách thủ tục hành chính; chuyển đổi số trong công tác quản lý thuế; công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu

thuế...

Đặc biệt, Chi cục Thuế chú trọng tuyên truyền các chính sách thuế mới, chính sách gia hạn, miễn giảm thuế của Chính phủ, tạo điều kiện cho người nộp thuế nhanh chóng tiếp nhận được thông tin, hỗ trợ người nộp thuế tháo gỡ khó khăn về tài chính, nhanh chóng phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế đa dạng, phong phú bao gồm hỗ trợ trực tiếp tại cơ quan thuế, hỗ trợ qua điện thoại, bằng văn bản; hỗ trợ qua hình thức điện tử như trang thông tin điện tử Chi cục

thuế, trang Zalo, thư điện tử (email). Đồng thời, Chi cục Thuế thường xuyên phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, đài truyền hình đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật thuế, công tác quản lý thuế.

Nhằm hỗ trợ người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế, từ ngày 01/03/2025 đến ngày 30/04/2025, Chi cục Thuế đã triển khai tháng đồng hành cùng người nộp thuế thực hiện quyết toán thuế năm 2024, tiếp nhận, hướng dẫn và giải đáp vướng mắc về chính sách thuế, hóa đơn điện tử, về hồ sơ, thủ tục khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp, thu nhập cá nhân và các loại thuế khác cho người nộp thuế.

Về công tác triển khai hóa đơn điện tử (HDDT) khởi tạo từ máy tính tiền (MTT), các đơn vị thuộc Chi cục Thuế đã và đang đẩy mạnh triển khai giải pháp HDDT khởi tạo từ MTT trong năm 2025 theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính, Cục Thuế, thường xuyên theo dõi, rà soát thực tế tại địa bàn số lượng doanh nghiệp, hộ kinh doanh thuộc diện triển khai HDDT khởi tạo từ MTT để đôn đốc, hướng dẫn doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện theo quy định.

Đối với công tác triển khai hóa đơn điện tử trong lĩnh vực kinh doanh bán lẻ xăng dầu, Chi cục Thuế đã phối hợp kịp thời với các Sở, ban, ngành, địa phương như: Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Cục Quản lý thị trường, Chi cục Tiêu chuẩn và Đo lường chất lượng, triển khai đồng bộ đến từng cửa hàng kinh doanh xăng dầu về áp dụng giải pháp kết nối tự động phát hành hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng. Tính đến thời điểm hiện tại, các cửa hàng xăng dầu trên địa bàn quản lý



Hội nghị phổ biến các chính sách thuế mới và đối thoại với doanh nghiệp

của Chi cục Thuế đã thực hiện kết nối tự động phát hành hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng.

Bên cạnh đó, Chi cục Thuế khu vực XV đã tổ chức Hội nghị phổ biến các chính sách thuế mới và đối thoại với doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn các tỉnh Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận, Ninh Thuận. Tại hội nghị, doanh nghiệp được cập nhật những quy định về thuế như Thuế giá trị gia tăng, Thuế thu nhập doanh nghiệp, Thuế thu nhập cá nhân... và những quy định về hoá đơn đang áp dụng từ năm 2024 đến nay. Hội nghị đối thoại cũng là dịp để Chi cục Thuế lắng nghe, đối thoại về những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất, sáng kiến cũng như kinh nghiệm từ cộng đồng doanh nghiệp, qua đó giúp Chi cục Thuế có giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, giải quyết dứt điểm những tồn tại trong lĩnh vực thuế, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

Ngoài ra, các đơn vị thuộc và trực thuộc Chi cục Thuế đã và đang tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người nộp thuế kê khai thuế điện tử trên trang thuế điện tử dành cho cá nhân, cài đặt và nộp thuế

điện tử trên ứng dụng Etax Mobile, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế trong việc giao dịch điện tử với cơ quan Thuế, hoàn thành nghĩa vụ thuế nhanh chóng chính xác, giảm nhiều thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí và thời gian. Theo đó, tính đến ngày 5/5/2025, trên địa bàn quản lý của Chi cục Thuế có 71% hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế đã cài đặt ứng dụng Etax Mobile; phần đầu trong tháng 6/2025, đạt tỷ lệ 100% hộ, cá nhân kinh doanh cài đặt ứng dụng Etax Mobile.

Chi cục Thuế khu vực XV đạt được những kết quả tốt đẹp nêu trên nhờ có sự nỗ lực không ngừng đổi mới, sáng tạo trong công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế, luôn lấy sự hài lòng của người nộp thuế làm thước đo hiệu quả công tác thuế. Trong thời gian tới, Chi cục Thuế sẽ tiếp tục đẩy mạnh hiện đại hóa, số hóa công tác quản lý thuế; nâng cấp ứng dụng công nghệ thông tin nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới, sáng tạo trong tiến trình chuyển đổi số theo hướng hiện đại, minh bạch nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho người nộp thuế.

TRỢ GIÚP PHÁP LÝ - ĐÒN BẮY BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Nguyễn Hoàng Ngọc Châu

Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước – Sở Tư pháp



Trợ giúp viên pháp lý tư vấn pháp luật cho người khuyết tật ở huyện Thống Nhất

Trong dòng chảy không ngừng của xã hội hiện đại, mỗi con người đều có quyền được sống, cống hiến và khẳng định giá trị bản thân. Tuy nhiên, không phải ai cũng có xuất phát điểm giống nhau. Trong đó, người khuyết tật là một bộ phận đặc biệt của cộng đồng – họ là những người gặp khó khăn về thể chất hoặc tinh thần, nhưng lại mang trong mình ý chí và nghị lực sống phi thường. Vì vậy, nhìn nhận đúng đắn về vai trò, giá trị và trách nhiệm đối với người khuyết tật là điều cần thiết trong một xã hội văn minh và tiến bộ.

Trước hết cần khẳng định rằng người khuyết tật có quyền bình đẳng như bao công dân khác. Họ không chỉ là đối tượng cần được giúp đỡ, mà còn là những người có thể đóng góp tích cực cho sự phát triển của xã hội nếu được trao cơ hội và điều kiện thích hợp. Thực tế cho thấy, nhiều người khuyết tật đã vượt qua giới hạn của bản thân để trở thành những tấm gương sáng về nghị lực sống.

Tuy nhiên, người khuyết tật vẫn phải đang đối mặt với nhiều rào cản trong cuộc sống: cơ hội việc làm hạn

chế, sự kỳ thị vô hình từ một bộ phận xã hội. Những điều này làm tổn thương không hề nhỏ đối với người khuyết tật. Chính vì vậy, Nhà nước không ngừng hoàn thiện các chính sách hỗ trợ người khuyết tật như tạo việc làm, cải thiện giáo dục, y tế, pháp luật,...

Ngày 30 tháng 7 năm 1998, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh về người tàn tật. Trong đó, tại Điều 31 có quy định lấy ngày 18 tháng 4 hàng năm là Ngày bảo vệ, chăm sóc người tàn tật. Sau này, khi Luật người khuyết tật Việt Nam ra đời năm 2010,

đã chính thức ghi nhận ngày 18 tháng 4 hàng năm là Ngày người khuyết tật Việt Nam tại Điều 11.

Thời gian qua, trong không khí chung của cả nước đang sôi động tổ chức những hoạt động nhằm hưởng ứng ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai cũng đã triển khai một số hoạt động thiết thực chào mừng như: thực hiện trợ giúp pháp lý tại trụ sở Hội người khuyết tật, chú trọng thực hiện có hiệu quả các vụ việc tham gia tố tụng cho người khuyết tật, treo băng rôn tại trụ sở Trung tâm để tuyên truyền chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật,...

Theo đó, trong tháng 03 năm 2025, Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2 và Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 3 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai đã phối hợp với Hội người mù thành phố Long Khánh và huyện Cẩm Mỹ, tổ chức buổi trợ giúp pháp lý tại trụ sở của Hội người mù có địa chỉ ở thành phố Long Khánh và huyện Cẩm Mỹ thực hiện nói chuyện chuyên đề, truyền thông về trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật, giải đáp các vướng mắc chung cho hội viên người khuyết tật đang sinh hoạt tại Hội, với khoảng 96 người tham dự. Qua buổi trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở như vậy đã nâng cao kiến thức, hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật về các lĩnh vực mà người khuyết tật đang quan tâm như: dân sự, hôn nhân và gia đình, đất đai,... Đồng thời, các Trợ giúp viên pháp lý thông qua việc thực hiện trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở, kịp thời nắm bắt được nhu cầu trợ giúp

pháp lý của người khuyết tật để hỗ trợ thụ lý ngay, giúp đảm bảo một cách tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật.

Trong những năm gần đây, công tác trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật ngày càng được quan tâm và chú trọng, phản ánh tinh thần nhân văn và cam kết của Nhà nước trong việc bảo đảm quyền tiếp cận công lý cho mọi công dân – không ai bị bỏ lại phía sau. Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước đóng vai trò nòng cốt trong quá trình này. Vì thế, hàng năm, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai luôn chủ động triển khai có hiệu quả hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật theo Kế hoạch của Bộ Tư pháp, giúp Sở Tư pháp tham mưu xây dựng Kế hoạch trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, với tiêu chí phù hợp tình hình địa phương, các hoạt động thiết thực, khả thi, hiệu quả, sâu rộng trên toàn địa bàn tỉnh. Theo đó, đội ngũ Trợ giúp viên pháp lý là những người trực tiếp thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý, như tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, luôn làm việc tận tụy, nhiệt tình với phương châm là đảm bảo một cách tốt nhất các quyền và lợi ích chính đáng cho người khuyết tật, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người khuyết tật trong quá trình tham gia các vụ việc tại các cơ quan có thẩm quyền.

Cụ thể như một vụ việc Hiếp dâm, mà Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai thụ lý tháng

2/2025. Đối tượng được trợ giúp pháp lý trong vụ việc này là chị L, sinh năm 2005 tại xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh. Chị L là người bị khuyết tật, chậm phát triển tâm thần từ nhỏ, được địa phương cấp giấy xác nhận khuyết tật. Chị L sống chung với bà ngoại và thường ngày đi bán vé số dạo tại địa phương. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01 tháng 04 năm 2024, chị L bị Q cưỡng ép xâm hại tình dục. Sau khi về nhà, chị L kể lại việc Q hiếp dâm mình như trên. Trung tâm TGPL đã tiến hành thụ ngay yêu cầu của chị L, cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng tại Tòa án tỉnh Đồng Nai để bảo vệ quyền lợi cho chị L, thuộc diện người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

Trong suốt quá trình làm việc với cơ quan tiến hành tố tụng, Trợ giúp viên pháp lý luôn theo sát vụ việc, tiến hành các hoạt động nghiệp vụ có liên quan tại cơ quan tố tụng, tham gia đầy đủ các buổi làm việc cùng chị L ở cơ quan tố tụng, để hỗ trợ kịp thời, bảo đảm quyền lợi hợp pháp một cách tốt nhất cho chị L. Kết quả của vụ việc trợ giúp viên đã giúp cho bị hại đưa ra yêu cầu bồi thường về dân sự được ghi nhận trong bản án theo đúng nguyện vọng, vừa hợp lý, hợp tình, cũng như xử phạt đúng người đúng tội đối với bị cáo trong vụ án.

Bằng sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ trợ giúp pháp lý, hàng nghìn người khuyết tật trên cả nước đã và đang được tiếp cận công lý một cách công bằng, đúng pháp luật. Trung tâm Trợ giúp pháp lý là một nhịp cầu đưa công lý đến gần hơn với những người dễ bị tổn thương trong xã hội.

VĂN BẢN PHÁP LUẬT NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TRONG QUÝ II/2025

Nguyễn Thị Phúc

Phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp



Trong Quý II/2025, một số văn bản pháp luật nổi bật có hiệu lực pháp luật, cụ thể như sau:

Nghị quyết số 194/2025/QH15 ngày 05/5/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013. Trong đó, quy định:

1. Quyết định xem xét sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 để thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó tập trung vào các quy định về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và việc phân định đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương.

2. Quốc hội thành lập Ủy ban dự thảo sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013 để chủ trì, phối hợp với các cơ quan thực hiện nhiệm vụ xây dựng dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 và trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 9.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 6 năm 2025.

Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020

của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm. Trong đó, quy định:

Thu hồi kinh phí hỗ trợ

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, sinh viên thuộc đối tượng bồi hoàn kinh phí phải có trách nhiệm liên hệ với cơ quan ra thông báo thu hồi kinh phí bồi hoàn để làm thủ tục bồi hoàn kinh phí hỗ trợ.

Thời hạn phải thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn kinh phí hỗ trợ tối đa là 4 năm, kể từ khi sinh viên sư phạm nhận được thông báo bồi hoàn kinh phí.

Trong thời hạn phải thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn kinh phí, sinh viên nộp tiền bồi hoàn cho cơ sở đào tạo giáo viên hoặc cơ quan đặt hàng, giao nhiệm vụ (đối với sinh viên thuộc đối tượng đặt hàng, giao nhiệm vụ) theo quy định.

Trường hợp sinh viên chậm thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn quá thời hạn quy định thì phải chịu lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định đối với khoản tiền chậm bồi hoàn. Trường hợp Ngân hàng Nhà nước không quy định lãi suất tối đa áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn thì phải chịu lãi suất áp dụng đối với tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam tại thời điểm thực hiện nghĩa vụ bồi hoàn.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 4 năm 2025 và áp dụng bắt đầu từ năm học 2025 - 2026.

Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ. Trong đó, quy định:

Hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền: Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 51 có mức doanh thu hằng năm từ 01 tỷ đồng trở lên, khoản 2 Điều 90, khoản 3 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng (trung tâm thương mại; siêu thị; bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác); ăn uống; nhà hàng; khách sạn; dịch vụ vận tải hành khách, dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, dịch vụ nghệ thuật, vui chơi, giải trí, hoạt động chiếu phim, dịch vụ phục vụ cá nhân khác theo quy định về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam) sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2025.

Nghị định số 93/2025/NĐ-CP ngày 26/4/2025 của Chính phủ ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Trong đó, quy định:

Áp dụng quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức:

1. Nguyên tắc, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, mức độ vi phạm và các nội dung khác có liên quan đến việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện theo quy định của pháp luật về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cán bộ, công chức, viên chức vi phạm có thái độ tiếp thu, sửa chữa và chủ động khắc phục hậu quả được xem xét để giảm nhẹ khi áp dụng hình thức kỷ luật.

3. Các trường hợp được xem xét để miễn trách nhiệm kỷ luật gồm:

a) Các trường hợp được quy định tại Nghị định của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;

b) Vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức xuất phát từ lỗi của đối tượng vi phạm hành chính;

c) Người ban hành quyết định trong xử lý vi phạm hành chính tự kiểm tra, phát hiện có sai sót và đã thực hiện khắc phục sai sót theo quy định mà chưa gây ra hậu quả.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 6 năm 2025.

Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/03/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, quy định:

Tổ chức đăng ký và xét tuyển thẳng:

1. Cơ sở đào tạo tổ chức xét tuyển thẳng cho những thí sinh đủ điều kiện, công bố và đưa danh sách thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển (trừ điều kiện tốt nghiệp trung học phổ thông) lên hệ thống để xử lý nguyện vọng cùng với các phương thức xét tuyển khác theo kế hoạch chung, hoàn thành trước khi thí sinh đăng ký xét tuyển trên hệ thống.

2. Thí sinh đã trúng tuyển vào cơ sở đào tạo theo kế hoạch xét tuyển thẳng thực hiện đăng ký nguyện vọng trên hệ thống theo kế hoạch chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo để lựa chọn chương trình, ngành, nhóm ngành đã trúng tuyển thẳng tại một cơ sở đào tạo hoặc đăng ký nguyện vọng xét tuyển khác.

3. Thí sinh trúng tuyển thẳng xác nhận nhập học theo kế hoạch chung; cơ sở đào tạo không được yêu cầu thí sinh cam kết nhập học hoặc xác nhận nhập học sớm hơn lịch trình theo kế hoạch chung.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 05 tháng 5 năm 2025.

TIỀM NĂNG VÀ THÁCH THỨC KHI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TRONG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT

Lê Xuân Quý

Trưởng phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



Hội nghị Phổ cập kiến thức và kỹ năng trí tuệ nhân tạo (AI) cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh

Trong thời gian qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) giữ vai trò quan trọng, là kênh cung cấp thông tin pháp luật chủ động giúp người dân hiểu biết, nắm vững và tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật, từ đó nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong đời sống hàng ngày. Việc duy trì và phát huy công tác PBGDPL góp phần nâng cao vị trí và tầm quan trọng của pháp luật trong xây dựng xã hội văn minh, thượng tôn pháp luật, tạo cầu nối giữa hệ thống pháp luật và cuộc sống thực tiễn của người dân.

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) ngày càng được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau từ kinh tế, giáo dục, văn hóa, giải trí, ... đến pháp luật. Trong đó, công tác PBGDPL – vốn là cầu nối giữa pháp luật và đời sống của người dân –

cũng đang đứng trước cơ hội để đổi mới mạnh mẽ nhờ ứng dụng AI. Tuy nhiên, bên cạnh những tiềm năng vượt trội, AI cũng đặt ra không ít thách thức về pháp lý, nhân lực, hạ tầng và đạo đức. Việc nhận diện rõ cả cơ hội lẫn rủi ro là điều kiện cần thiết để ứng dụng AI hiệu quả và đúng định hướng, nhất là đối với công tác PBGDPL ở nước ta hiện nay.

Với phương pháp PBGDPL truyền thống như thuyết trình trực tiếp, phát tờ rơi, hội nghị, tuyên truyền miệng... còn bộc lộ nhiều hạn chế trong thực tiễn như:

Tiếp cận hạn chế, một chiều: Phương thức truyền thống thường mang tính một chiều, khả năng tiếp cận bị giới hạn về mặt không gian – thời gian. Người dân ở vùng sâu, vùng xa, nhóm yếu thế khó được tiếp cận đầy đủ do cơ sở vật chất, phương tiện giới hạn;

Chi phí và nguồn lực: Phụ thuộc

nhiều vào lực lượng cán bộ, nguồn kinh phí in ấn, tổ chức; dễ bị lỗi thời và kém linh hoạt. Công tác tuyên truyền thường nặng về hình thức, chưa theo kịp nhu cầu thực tiễn pháp luật của người dân. Nhiều địa phương thiếu định hướng và cơ sở vật chất cho hoạt động PBGDPL, dẫn đến hiệu quả không cao.

Thiếu tương tác và cá nhân hóa: Các hình thức như phát tờ rơi, khẩu hiệu hoặc hội thảo lớn ít mang tính tương tác; nội dung pháp luật không được cá nhân hóa phù hợp với yêu cầu của từng nhóm đối tượng. Trong khi đó, người dân có nhu cầu thông tin pháp lý đa dạng, việc truyền đạt chung chung chưa đáp ứng được thực tiễn.

Những tiềm năng của AI trong công tác PBGDPL:

Việc ứng dụng AI trong PBGDPL mở ra nhiều khả năng mới, vượt trội so với cách làm truyền thống. Một số ứng dụng cụ thể của AI tạo ra nhiều công cụ hỗ trợ trực tiếp, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL như:

Chatbot (Hệ thống thảo luận trực tuyến) pháp lý và trợ lý ảo: Các hệ thống AI được huấn luyện trên cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật Việt Nam có thể tự động giải đáp thắc mắc của người dân. Câu trả lời từ chatbot AI luôn kèm căn cứ pháp lý chi tiết (điều, khoản) để người dùng dễ kiểm chứng. Ví dụ, “AI Pháp luật” trên Cổng Pháp luật quốc gia hiện hỗ trợ tra cứu ở 32 lĩnh vực, trả lời như một chuyên gia pháp lý và trích dẫn rõ ràng điều luật liên quan. Khi trả lời, AI còn tóm tắt nội dung phức tạp thành phần ngắn gọn, dễ

hiểu cho người không chuyên. Những trợ lý ảo này hoạt động 24/7, bất kể thời gian và vị trí, giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật một cách nhanh chóng, thuận tiện và tùy biến theo nhu cầu của người dân.

Tạo nội dung tự động và cá nhân hóa: AI có thể tạo nhanh các nội dung tuyên truyền, hướng dẫn pháp luật (bài viết ngắn, kịch bản video, tài liệu tập huấn) dựa trên dữ liệu hiện có. Hệ thống máy học có khả năng phân tích nhu cầu của từng nhóm đối tượng và đề xuất nội dung phù hợp. Nhờ đó, nội dung phổ biến được cá nhân hóa theo trình độ và hoàn cảnh cụ thể (ví dụ: lao động, bảo hiểm, việc làm, trẻ em, hộ nghèo, thủ tục hành chính) mà các phương pháp truyền thống khó thực hiện. AI còn hỗ trợ tổng hợp những điểm mới, luật mới để tự động cập nhật tài liệu hướng dẫn cho cán bộ làm công tác PBGDPL.

Đa ngôn ngữ và sinh động hóa nội dung: Các công cụ AI hiện nay hỗ trợ phiên dịch sang nhiều ngôn ngữ khác (tiếng dân tộc thiểu số, tiếng Anh...) và chuyển văn bản thành giọng nói, video minh họa làm tăng tính sinh động, hiệu quả thu hút chú ý. Điều này giúp PBGDPL đến với đa dạng đối tượng hơn, đáp ứng với yêu cầu thực tiễn hơn. Ví dụ, AI có thể tự động tạo video hướng dẫn pháp luật với hình ảnh minh họa hoặc chuyển bài tuyên truyền thành lời kể sinh động. Hệ thống AI pháp luật trên Cổng Pháp luật quốc gia hỗ trợ đa ngôn ngữ và vận hành liên tục 24/7, giúp người dân thuộc nhóm yếu thế tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng hơn.

Tác động đến hiệu quả công tác PBGDPL: Nhờ khả năng vượt trội, AI có thể gia tăng đáng kể hiệu quả PBGDPL và tiếp cận pháp luật của người dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, nhóm yếu thế, giảm thiểu công việc phải làm cho cơ quan Nhà nước. Ví dụ, Cổng Pháp luật quốc gia – một “cẩm nang pháp lý” trực

tuyến – tích hợp AI đã thu hút lượng truy cập lớn. Người dân giờ đây có thể tra cứu điều luật, tham khảo án lệ và đặt câu hỏi pháp lý ngay trên mạng Internet mọi lúc, mọi nơi, không phụ thuộc thời gian làm việc của các tổ chức, cơ quan nhà nước. Đặc biệt, AI có khả năng giải thích nội dung luật đơn giản và nhấn mạnh vấn đề khi trả lời, rất phù hợp với người dân có kiến thức pháp luật hạn chế. Nhờ vậy, quyền được thông tin về pháp luật – một quyền cơ bản của công dân – được đảm bảo mạnh mẽ hơn.

Các thách thức mà AI đặt ra trong công tác PBGDPL

Mặc dù với các tính năng ưu việt, phù hợp với xu thế chuyển đổi và tiềm năng to lớn và đầy hứa hẹn hỗ trợ tốt công tác PBGDPL. Nhưng việc triển khai AI trong công tác PBGDPL cũng sẽ phát sinh một số thách thức:

(1) Độ tin cậy và pháp lý: AI chỉ là công cụ tham khảo, dễ xảy ra lỗi hoặc cung cấp thông tin chưa chính xác nếu dữ liệu đầu vào thiếu sót hoặc khả năng thuật toán xử lý dữ liệu chưa hoàn thiện. Đồng thời, các quy định pháp luật về AI (Luật Công nghiệp công nghệ số ngày 14/6/2025) yêu cầu các hệ thống AI phải minh bạch, có khả năng giải thích kết quả và an toàn (nằm trong tầm kiểm soát của con người). Do đó, cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý rõ ràng cho AI trong lĩnh vực pháp luật (như quy định về trách nhiệm câu trả lời, quyền riêng tư khi thu thập dữ liệu) để người dân yên tâm sử dụng. Các nội dung do AI đưa ra cần được tham chiếu chặt chẽ với văn bản pháp luật có hiệu lực và luôn có thủ tục kiểm tra, cấp phép của cơ quan chức năng.

(2) Cơ sở hạ tầng và năng lực số: Ứng dụng AI đòi hỏi nền tảng công nghệ thông tin vững chắc (mạng Internet, server lưu trữ luật, các thuật toán kỹ thuật hiện đại) và đội ngũ cán bộ am hiểu công nghệ. Ở nhiều địa phương

(nhất là vùng xa), hạ tầng hạn chế và cán bộ chưa được đào tạo có thể khó ứng dụng. Cần đầu tư đường truyền, thiết bị và tập huấn kỹ năng số cho cán bộ PBGDPL cấp xã, phường, đảm bảo mọi vùng miền đều có điều kiện truy cập. Đồng thời, nâng cao kiến thức pháp luật song song với chuyển đổi số để người dân khai thác AI đúng cách.

(3) Kho dữ liệu và chi phí: Nguồn dữ liệu pháp luật cần được cập nhật thường xuyên, toàn diện. Việc xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu chất lượng (văn bản, án lệ, câu hỏi thường gặp) tiêu tốn nguồn lực lớn. Cần có ngân sách bài bản và hợp tác công – tư giữa nhà nước và doanh nghiệp công nghệ (ví dụ như liên kết giữa Bộ Tư pháp với các công ty luật số) để phát triển bền vững. Một số đề án đang được khảo sát và dự kiến triển khai thí điểm AI hỏi đáp theo lĩnh vực cụ thể. Chính phủ cũng nên thúc đẩy các nhiệm vụ như xây dựng hạ tầng dữ liệu pháp luật, thử nghiệm AI ở tỉnh, thành có đủ điều kiện, tạo cơ chế chia sẻ dữ liệu mở để nhiều bên cùng tham gia.

(4) Bảo mật và đạo đức: AI tiếp cận dữ liệu công dân và doanh nghiệp, do đó phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo mật thông tin cá nhân. Ngoài ra, cần lưu ý không gây ra sự lệ thuộc quá mức vào công nghệ thay vì hiểu biết pháp luật cơ bản. Giáo dục người dân về trách nhiệm sử dụng AI (ví dụ, luôn kiểm chứng thông tin) và cam kết của nhà cung cấp dịch vụ là rất quan trọng.

Sự kết hợp giữa công nghệ AI và công tác phổ biến pháp luật không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn là giải pháp thực tiễn để giải quyết bài toán “pháp luật đến với người dân” trong công tác PBGDPL. Khi AI được vận dụng ổn định, an toàn và có kiểm soát, công tác PBGDPL sẽ nâng tầm chất lượng, tạo ra những cách làm sáng tạo, mở ra tương lai pháp lý thông minh – minh bạch – hiệu quả cho địa phương.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIÁM SÁT TRONG HỆ THỐNG MẶT TRẬN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Nguyễn Xuân Tuấn

Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh



Đoàn giám sát của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh làm việc với Ban Thường vụ Huyện ủy Định Quán

Nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác giám sát, Ủy ban Mặt trận tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh Đồng Nai đã tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 12/01/2023 về “phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Chỉ thị tập trung đánh giá về thực trạng giám sát và đề ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giám sát trong hệ thống MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Đồng Nai trong giai đoạn hiện nay.

Cần quán triệt vai trò quan trọng của giám sát.

Trên cơ sở chỉ đạo của Đảng, chính sách pháp luật liên quan đến giám sát của hệ thống MTTQ Việt Nam, đặc biệt là Chỉ thị số 18 - CT/TW của Ban Bí thư

Trung ương Đảng về “phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội”, cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò giám sát của MTTQ Việt Nam. Kịp thời thông tin tình hình hoạt động về thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là việc xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án có tác động, ảnh hưởng tới cuộc sống của người dân cho MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để phục vụ cho hoạt động giám sát.

Người đứng đầu tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp luôn phải xem giám sát là một trong những hoạt động quan trọng trong phát huy dân

chủ, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Từ đó, quan tâm tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân Dân tham gia giám sát.

Bên cạnh đó, hằng năm, Ban Thường vụ cấp ủy quan tâm cho ý kiến về kế hoạch giám sát của MTTQ Việt Nam cùng cấp, chỉ đạo cho cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan chủ động phối hợp thực hiện. Trong quá trình điều hành, quản lý xét thấy phù hợp, giao cụ thể nội dung, vụ việc cho MTTQ Việt Nam cùng cấp giám sát. Đồng thời, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan thực hiện nghiêm chương trình, kế hoạch giám sát và giải quyết các kiến nghị sau giám sát.

Cấp ủy, chính quyền các cấp cần có văn bản quy định rõ trách nhiệm của các

tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giám sát. Có cơ chế cụ thể, khả thi để phát huy vai trò giám sát của nhân dân; vai trò của các Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức tư vấn của mặt trận và cá nhân tiêu biểu trong việc tham gia giám sát. Đây là giải pháp cơ bản giải quyết khó khăn về nguồn nhân lực giám sát của MTTQ Việt Nam các cấp hiện nay.

Quy định rõ trách nhiệm trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị; chế tài xử lý tổ chức, cá nhân không hợp tác, gây khó khăn, cản trở hoạt động giám sát hoặc lợi dụng quyền giám sát để gây tổn hại cho tổ chức, cá nhân. Là điều kiện đảm bảo cho hoạt động giám sát có hiệu lực.

Giám sát phải có hiệu quả và các kiến nghị xác đáng:

Khi đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quán triệt, quan tâm lãnh đạo, phối hợp, tạo điều kiện. Giải pháp tiếp theo, đối với MTTQ Việt Nam các cấp phải nâng cao chất lượng giám sát để tác động mạnh mẽ đến cấp ủy, chính quyền bằng những kết quả giám sát và các kiến nghị xác đáng. Đây cũng là cơ sở để hoạt động giám sát được quan tâm tạo điều kiện hơn.

Chủ động hiệp thương thống nhất, xây dựng và thực hiện các kế hoạch giám sát, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tế của địa phương. Phương thức giám sát theo hướng chủ động, từ sớm, từ cơ sở, dân chủ, khách quan, mang tính xây dựng; có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng giám sát theo chuyên đề, tập trung vào những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích chính đáng của nhân dân những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, bức xúc. Tăng cường giám sát việc thực hiện kiến nghị

của cử tri và nhân dân; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Công khai minh bạch kết quả giám sát; định kỳ báo cáo kết quả giám sát; đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

Người đứng đầu Ủy Ban MTTQ Việt Nam các cấp phải thực sự trách nhiệm, tích cực, chủ động tham mưu, tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự đồng thuận của chính quyền; chủ trì phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan trong các hoạt động giám sát; linh hoạt trong lựa chọn nội dung và hình thức giám sát phù hợp, thiết thực. Chủ động phối hợp, phát huy lực lượng của các tổ chức, cơ quan hữu quan, các vị Ủy viên, lực lượng tư vấn, cộng tác viên cùng cấp, các chuyên gia, người có kiến thức, kinh nghiệm trong hoạt động giám sát.

Cần tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; bảo đảm, phát huy tích cực vai trò nhân dân tham gia với các tổ chức này. Ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết, cụ thể hóa các quy định, hướng dẫn theo hình thức cẩm tay chỉ việc; xây dựng biên soạn, số hóa các tài liệu theo hình thức sổ tay, cẩm nang giám sát.

Một trong những yếu tố kinh nghiệm, góp phần giúp cho hoạt động giám sát hiệu quả, thiết thực đó là việc thu thập thông tin và khảo sát thực tế, xem xét tài liệu liên quan đến nội dung giám sát.

Việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị giám sát phải khách quan trung thực, đầy đủ, có sự chặt chẽ, đảm bảo đầy đủ căn cứ pháp lý, khoa học và thực tiễn, đồng

thời, đưa ra các giải pháp có tính khả thi; tránh trường hợp kiến nghị chung chung, né tránh hoặc nội dung kiến nghị không rõ, thiếu căn cứ. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc sát sao việc tiếp thu, giải trình, trả lời, giải quyết các kiến nghị sau giám sát; đối với các kiến nghị sau giám sát chưa được giải quyết, giải trình rõ ràng, cụ thể cần thiết phải thông báo, kiến nghị phản ánh trước kỳ họp thường kỳ của HĐND, cấp ủy cùng cấp và MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

Thường xuyên tổ chức sơ, tổng kết; vận dụng hiệu quả, đầy đủ các căn cứ, tiêu chí quy định để đánh giá đúng thực trạng, chất lượng hoạt động giám sát, để thấy rõ những giá trị kết quả hoạt động giám sát; những hạn chế, khó khăn để thường xuyên có các giải pháp khắc phục từng bước nâng cao chất lượng giám sát của hệ thống MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh.

Công tác giám sát của MTTQ Việt Nam là việc Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp trực tiếp hoặc đề nghị các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam theo dõi, xem xét, đánh giá, kiến nghị đối với hoạt động của cơ quan, tổ chức, đại biểu dân cử, cán bộ, công chức, viên chức trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhằm góp phần xây dựng và thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại; kịp thời phát hiện những sai sót, khuyết điểm, yếu kém và kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách cho phù hợp; phát hiện, phổ biến những nhân tố mới, những mặt tích cực; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

MẠNG XÃ HỘI – CHÌA KHÓA NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT TRONG THỜI ĐẠI SỐ

Nguyễn Thị Phúc

Phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp



Quang cảnh hội nghị tập huấn báo cáo viên livestream trực tiếp trên nền tảng mạng xã hội

Phổ biến, giáo dục pháp luật là quá trình hoạt động thường xuyên, liên tục và lâu dài của chủ thể tuyên truyền lên đối tượng, là cầu nối để chuyển tải pháp luật vào cuộc sống.

Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) nhằm thông tin pháp luật đến người dân về quyền, nghĩa vụ của họ khi tham gia vào các quan hệ pháp luật, đồng thời hướng dẫn họ cách thức để thực hiện các quyền và nghĩa vụ đó, tránh các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra. Thông qua hoạt động PBGDPL nhằm nâng cao hiểu biết, ý thức pháp luật cho người dân để họ tự giác tuân thủ pháp luật, bảo vệ mình khi quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm, cũng như tham gia tích cực vào công tác phòng, chống vi phạm pháp luật.

Trong thời đại chuyển đổi số, mạng xã hội đã trở thành một phần không thể thiếu trong đời sống thông tin của người dân. Với hàng triệu người sử dụng mỗi ngày, các nền tảng mạng xã hội như Facebook, YouTube, TikTok, Zalo... không chỉ là nơi kết nối, giải trí mà còn là kênh tiếp cận tri thức hiệu quả, trong đó có kiến thức pháp luật. Đối với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) – một trụ cột trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa – việc tận dụng lợi thế của mạng xã hội chính là chìa khóa để đổi mới tư duy, phương pháp và cách tiếp cận người dân một cách hiệu quả, sâu rộng và bền vững, là giải pháp đột phá để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong giai đoạn hiện nay.

Khác với phương thức truyền thống

như phát tờ rơi, hội nghị, loa truyền thanh..., mạng xã hội cho phép truyền tải thông tin pháp luật nhanh, gọn, đa dạng hình thức và không giới hạn phạm vi địa lý. Chỉ với một bài viết, video hay hình ảnh sinh động, nội dung pháp luật có thể tiếp cận đến hàng ngàn, hàng triệu người trong thời gian ngắn.

Ngoài ra, khả năng tương tác hai chiều giúp người dân dễ dàng đặt câu hỏi, bình luận và chia sẻ các thông tin pháp luật, tạo ra môi trường pháp lý gần gũi và đối thoại.

Facebook, Zalo là nền tảng phổ biến nhất hiện nay, với lượng người dùng lớn và khả năng tương tác cao. Các trang, nhóm và cá nhân có thể chia sẻ thông tin pháp luật nhanh chóng đến một lượng lớn người theo dõi.

YouTube với các video clip ngắn, sinh động về các quy định pháp luật sẽ thu hút sự quan tâm của công chúng và truyền tải thông tin một cách hiệu quả hơn.

TikTok là nền tảng rất phù hợp để chia sẻ các nội dung pháp luật dưới dạng video ngắn, sáng tạo và hài hước, nhằm thu hút sự chú ý của giới trẻ.

Mạng xã hội tạo điều kiện để đổi mới cách thức tuyên truyền pháp luật, từ việc chỉ đọc – nghe sang xem – cảm nhận – tương tác đã và đang thu hút sự quan tâm lớn, đặc biệt là giới trẻ, công nhân, người dân nông thôn – những đối tượng ít có điều kiện tiếp cận các kênh

pháp lý chính thống khác.

Một lợi thế quan trọng của mạng xã hội là tính lan truyền mạnh mẽ. Khi nội dung pháp luật được trình bày hấp dẫn, có giá trị thiết thực, người dùng sẵn sàng chia sẻ lại với bạn bè, cộng đồng. Điều này giúp tạo hiệu ứng truyền thông “tự nhiên”, tiết kiệm chi phí; lan tỏa nhận thức pháp luật theo chiều sâu; góp phần hình thành thói quen “sống và làm việc theo pháp luật” trong xã hội số.

Hiện nay, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên toàn tỉnh đang tận dụng tối đa lợi thế của mạng xã hội để thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật không chỉ giúp tiết kiệm chi phí, thời gian mà còn tiếp cận nhanh, rộng và sâu đến nhiều tầng lớp nhân dân, nhất là giới trẻ như: Fanpage phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, OA của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Youtube Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, fanpage “Thanh niên miền Đông” của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; facebook “Bolero Yeu” của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, facebook “Thông tin giáo dục Đồng Nai” của Sở Giáo dục và Đào tạo, fanpage “Tuổi trẻ Đồng Nai” của Tỉnh đoàn, fanpage Liên đoàn Lao động tỉnh, facebook Báo Đồng Nai... với hàng trăm lượt tin, bài mỗi năm, thu hút được đông đảo người theo dõi, quan tâm.

Trang facebook Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Đồng Nai thường xuyên tuyên truyền các quy định, chính sách pháp luật, thông tin mang tính thời sự liên quan đến đời sống của người dân.

Để phát huy kết quả đã đạt được, tận dụng tối đa hiệu quả mạng xã hội trong PBGDPL, cần triển khai đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, xây dựng các kênh pháp



luật chính thống (Fanpage, TikTok, Zalo OA, YouTube...) của các cơ quan nhà nước, đăng tải nội dung pháp luật định kỳ, dễ hiểu, dễ chia sẻ, có kiểm duyệt, đảm bảo chuẩn xác.

Thứ hai, phối hợp với các cá nhân có ảnh hưởng trên mạng (luật sư, giảng viên, TikToker) để truyền tải pháp luật một cách sáng tạo và gần gũi.

Thứ ba, đa dạng hóa hình thức truyền tải, sử dụng các định dạng ngắn gọn, dễ hiểu, hấp dẫn như video clip, infographic, hoạt hình, câu chuyện pháp luật, podcast, livestream giải đáp pháp luật... sử dụng ngôn ngữ gần gũi, dễ tiếp cận; tránh dùng thuật ngữ pháp lý khô khan, chuyển ngữ luật pháp thành ngôn ngữ đời sống để dễ hiểu, dễ nhớ.

Thứ tư, cập nhật nội dung kịp thời gắn với các vấn đề nóng được dư luận quan tâm như: quyền lợi bảo hiểm xã hội, phòng chống bạo lực học đường, an toàn giao thông, lừa đảo qua mạng...

Thứ năm, kết nối giữa PBGDPL trên mạng và đời sống thực tế, lồng ghép pháp luật vào các vấn đề thực tiễn, phản ánh các tình huống vi phạm pháp luật trên mạng để người dân học hỏi và cảnh giác, từ đó nâng cao tính ứng dụng của kiến thức pháp luật.

Thứ sáu, xây dựng và cung cấp kho

dữ liệu số (video, tài liệu pháp luật, câu hỏi đáp...) để các đơn vị địa phương có thể chủ động tái sử dụng và lan tỏa.

Thứ bảy, đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), chatbot pháp lý, hỗ trợ giải đáp tự động các tình huống pháp luật phổ biến cho người dân.

Thứ tám, tăng cường đầu tư đào tạo cho đội ngũ làm công tác pháp chế, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật kỹ năng truyền thông số, kỹ thuật làm video, thiết kế nội dung phù hợp mạng xã hội.

Việc phát huy lợi thế mạng xã hội để nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã phần nào đáp ứng được mục tiêu bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp theo Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025.

THÁCH THỨC BẢO VỆ SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRONG KỶ NGUYÊN SỐ

Lê Văn Cảnh

Sở Khoa học và Công nghệ



Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các chuyên gia trao đổi về những thách thức pháp lý trong ứng dụng AI.

Việc ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) đang ngày càng phổ biến trong đời sống hàng ngày, cũng như phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, sự phát triển và bùng nổ của AI đang đặt ra nhiều thách thức không chỉ đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, luật pháp, mà còn đối với các doanh nghiệp và cá nhân trong việc bảo hộ tài sản trí tuệ.

Sản phẩm do AI tạo ra liệu có được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ?

Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức buổi trao đổi với các chuyên gia về những thách thức pháp lý về sở hữu trí tuệ trong ứng dụng AI.

Theo các chuyên gia, cùng với sự

xuất hiện những sản phẩm công nghệ AI mới đã kéo theo nhiều vấn đề pháp lý liên quan, đặc biệt là các vấn đề liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ (SHTT). Một trong những vấn đề lớn nhất là xác định quyền sở hữu đối với sản phẩm do AI tạo ra, khi khung pháp lý hiện nay chưa có quy định rõ ràng. Nguy cơ vi phạm bản quyền cũng ngày càng gia tăng khi AI có thể tổng hợp và tái tạo nội dung dựa trên dữ liệu có sẵn, dẫn đến các tranh chấp pháp lý phức tạp.

Là chuyên gia hàng đầu về SHTT, ông Trần Giang Khuê, Trưởng Văn phòng đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại TP.HCM cho rằng, đối với vấn đề pháp lý do AI tạo ra, chúng ta cần phải nhận định một cách rõ ràng ai sẽ là tác giả

của những sản phẩm sáng tạo do AI tạo ra. Liệu AI, chủ sở hữu của người tạo ra AI hay là người học, người dạy, người đặt data... sẽ là những chủ thể cần phải xác định rõ. Còn đối với những tác phẩm sáng tạo thì phải tính đến yếu tố con người được pháp luật SHTT bảo hộ.

"Có rất nhiều hành vi xâm phạm quyền sao chép, từ những data, tổng hợp data, phân tích data... Nếu chỉ phân tích đơn giản, thuần túy để tạo ra sản phẩm từ việc sao chép, cắt ghép thì rõ ràng đó là hành vi có khả năng xâm phạm quyền SHTT rất cao. Tuy nhiên, AI tạo sinh có thể từ đó tổng hợp, phân tích và tạo ra những cái mới hơn, khác hơn để tránh hành vi sao chép thì đây cũng có thể nhìn nhận là một hành vi

tích cực. Tuy nhiên, đây vẫn là một rủi ro rất lớn”, ông Khuê chia sẻ.

Theo ông Khuê, có một hành vi xâm phạm quyền dưới dạng phổ biến hơn, đó là xâm phạm quyền SHTT trên môi trường số, môi trường Internet thường gặp như: cắt gép thông tin, hình ảnh của người khác để lừa đảo, vụ lợi vì mục đích cá nhân. Việc xâm phạm quyền trên các môi trường này đã khó quản lý thì trên môi trường AI càng khó kiểm soát hơn.

“Đặc biệt, trong xâm phạm quyền còn truy cứu trách nhiệm của đơn vị, tổ chức và cá nhân nào liên quan đến hành vi xâm phạm quyền. Khi đó AI có chịu trách nhiệm hay không, tổ chức trung gian có chịu trách nhiệm hay không hay chính chủ sở hữu AI sẽ phải chịu trách nhiệm. Tuy nhiên, song song với đó là chuyện bí mật thông tin cá nhân, những hình ảnh giả, clip giả tạo ra những cái không lành mạnh trên thị trường sẽ đe dọa cuộc sống hàng ngày của chính người sử dụng”, ông Khuê nhận định.

Ở góc độ nhà nghiên cứu luật, bà Võ Nguyên Hoàng Phúc, Viện Sở hữu trí tuệ Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo, Trường Đại học Luật TP.HCM cho hay, hiện nay, xu hướng chung của các quốc gia trên thế giới đều chưa công nhận trí tuệ nhân tạo là đối tượng của bảo hộ quyền SHTT hay nói cách khác những sản phẩm do AI tạo ra không được bảo hộ quyền SHTT. Tuy nhiên, người ta vẫn đánh giá cao mức độ tham gia đóng góp của con người trong việc tạo ra sản phẩm, tác phẩm, sáng chế từ AI. Chỉ khi nào đóng góp của con người ở mức độ đáng kể thì người ta mới xét đến yếu tố bảo hộ SHTT. Điều chỉnh pháp lý để tận dụng cơ hội bùng nổ của AI.



Các đại biểu tham quan mô hình, giải pháp khoa học và công nghệ về chuyển đổi số.

Trước những thách thức pháp lý về quyền SHTT mà AI tạo ra, theo ông Trần Giang Khuê, Trưởng Văn phòng đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại TP.HCM, chúng ta vẫn cần phải sống cùng với AI và tận dụng cơ hội bùng nổ của AI để đưa đất nước phát triển. Điều đầu tiên chúng ta cần làm là sửa đổi hệ thống pháp lý, có hành lang pháp lý tốt hơn. Để bảo vệ tài sản SHTT thì bắt buộc phải điều chỉnh các nhóm liên quan đến quyền tác giả sáng tạo từ AI, từ chủ sở hữu quyền, trách nhiệm của các tổ chức trung gian, kể cả người cung cấp data và người sử dụng...

Bên cạnh đó, cần tăng cường đào tạo, tuyên truyền nâng cao nhận thức của người sử dụng AI để tự bảo vệ mình, bảo đảm an toàn thông tin cá nhân trong quá trình ứng dụng các công nghệ mới, trong đó có AI.

Về phía cơ quan quản lý Nhà nước, cần nâng cao hiệu lực quản lý, thực thi, đồng bộ và phối hợp, trong đó có cả hợp tác quốc tế vì AI là phạm vi toàn cầu. Đồng thời tạo ra những phần mềm, công nghệ, sáng chế, những đổi mới sáng tạo dựa trên AI để làm chủ công nghệ.

Tại Đồng Nai, đến nay, UBND tỉnh

đã phê duyệt Chương trình Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Đồng Nai đến năm 2030. Trong đó, giao Sở Khoa học và Công nghệ tập trung hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ tạo lập và đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa; hỗ trợ xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý đối với các đặc sản, sản phẩm làng nghề, sản phẩm đặc thù của địa phương. Đồng thời, tăng cường năng lực và hiệu quả thực thi quyền SHTT, thúc đẩy công tác bảo vệ quyền SHTT trong môi trường số...

Theo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai, trí tuệ nhân tạo AI đang giúp phục vụ hiệu quả trong công việc thì tại sao chúng ta không kết hợp, đồng hành để cùng nhau sáng tạo ra những sản phẩm mới tốt hơn. Trước sự bùng nổ của AI, ngoài việc đẩy mạnh ứng dụng vào công tác quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh, chúng ta cũng cần có cơ chế, chính sách quản lý an toàn thông tin tốt hơn; tập trung trang bị kiến thức về AI để sẵn sàng tiếp cận, sử dụng AI một cách hiệu quả.

BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC, BẢO TỒN THIÊN NHIÊN LÀ TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI NGƯỜI

Trương Thị Ngọc

Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường - Sở Nông nghiệp và Môi trường



Chủ đề của Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học năm 2025

Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học 22 tháng 5 năm 2025 được Liên Hợp Quốc phát động với chủ đề “Sống hài hòa với thiên nhiên và phát triển bền vững” (“Harmony with nature and sustainable development”). Chủ đề nhằm nhấn mạnh sự cần thiết thực hiện song song các mục tiêu của Khung Đa dạng sinh học toàn cầu Côn Minh – Montreal của Công ước Đa dạng sinh học và các mục tiêu Phát triển bền vững do mối quan hệ hữu cơ giữa việc “Sống hài hòa với thiên nhiên” với mục tiêu phát triển toàn diện và bền vững cho tất cả các quốc gia và cộng đồng trên thế giới.

Đa dạng sinh học có ý nghĩa to lớn trong đời sống tự nhiên và con người, thể hiện qua chức năng và tầm quan trọng của các hệ sinh thái. Bởi vì nó không chỉ là nơi cư trú, là môi trường sống của nhiều loài sinh vật; các hệ sinh thái còn có chức năng cung cấp các loại hình dịch vụ, đóng góp

to lớn trong lĩnh vực kinh tế như: sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản, cung cấp các loại hình du lịch sinh thái, cung cấp các nguồn dược liệu quý, đặc biệt có vai trò quan trọng trong sự điều hòa khí hậu thông qua lưu trữ cacbon và kiểm soát lượng mưa, lọc không khí và nước, phân hủy các chất thải trong môi trường, giảm nhẹ những tác hại của thiên tai và góp phần không nhỏ trong công tác ứng phó biến đổi khí hậu,...

Hiện nay, công tác bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học đang được quan tâm rất lớn từ trong nước và quốc tế và thực hiện nhiều cam kết quốc tế, cụ thể như Công ước đa dạng sinh học, Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp (Công ước CITES), các Nghị định thư trong khuôn khổ của Công ước; Công ước về các vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế (Công ước Ramsar) và nhiều công ước, điều ước quốc tế khác. Các nhu cầu ngày càng cao từ xã hội và các hoạt động phát triển đã tạo áp lực lớn đến các hoạt động quản lý liên quan đến bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Nhận thức được tầm quan trọng của đa dạng sinh học, trong thời gian qua, công tác quản lý nhà nước về bảo tồn đa dạng sinh học đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ như hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thúc đẩy hợp tác quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học, ...

Tỉnh Đồng Nai được đánh giá là một trong những địa phương có tính đa dạng sinh học cao với nhiều nguồn gen quý cần bảo tồn. Nổi bật là 8 khu vực đa dạng sinh học gồm: Khu bảo tồn Thiên nhiên - Văn hoá Đồng Nai, Vườn Quốc gia Cát Tiên, Rừng thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp La Ngà, Rừng phòng hộ Long Thành, Núi Chúa Chan, Rừng phòng hộ huyện Tân Phú, Sông Đồng Nai và hồ Trị An, Sông Thị Vải và các lưu vực,... Để bảo tồn và phát triển hệ sinh thái tự nhiên, trong thời gian tới, thực hiện Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 03/7/2024 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của Thủ tướng Chính phủ,

tỉnh Đồng Nai sẽ thực hiện phương án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh như: (1) Điều tra, khảo sát và xây dựng thành lập khu bảo tồn loài và sinh cảnh Núi Chúa Chan; (2) Điều tra, khảo sát và xây dựng thành lập khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nhơn Trạch – Long Thành; (3) Điều tra, khảo sát và xây dựng thành lập khu bảo vệ cảnh quan Tân Phú; (4) Xây dựng mô hình đồng quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững nguồn lợi thủy sản Hồ Trị An; (5) Xây dựng Vườn Quốc gia bảo tồn và phát triển cây thuốc Đông Nam Bộ; (6) Đề án kiểm soát và ngăn ngừa sự xâm lấn cây Mai Dương (*Mimosa pigra*) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Song song đó, sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp để bảo tồn tại các khu đã được thành lập.

Hoạt động bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn thiên nhiên không những là trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước mà còn là trách nhiệm của mỗi cá nhân, chính vì vậy, mỗi cá nhân cần phải có trách nhiệm chung tay để bảo tồn đa dạng sinh học, sống hài hòa với thiên nhiên thông qua các hành động thiết thực như:

Đối với tài nguyên rừng: không chặt phá rừng làm nương rẫy; không mang lửa vào rừng để tránh cháy rừng; không du canh, di dân và khai hoang; không khai thác trái phép gỗ và các lâm sản khác; tích cực tham gia trồng cây xanh, bảo vệ rừng.

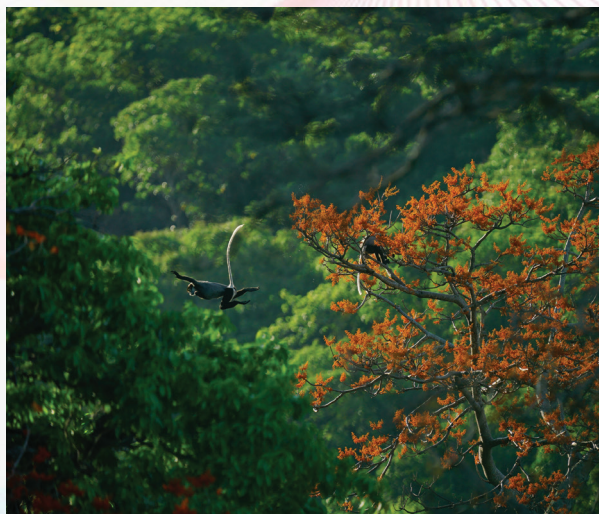
Đối với động vật: không đánh bắt động vật hoang dã trái phép; không sử dụng thịt từ động vật rừng, động vật quý

hiếm; nhân giống, giữ giống nhằm bảo tồn động vật hoang dã để tránh bị tuyệt chủng, để thế hệ con cháu chúng ta không chỉ nhìn thấy các loài động vật quý hiếm trên sách vở.

Đối với tài nguyên nước: không vứt rác, xác động thực vật xuống các dòng sông, kênh, rạch để tránh ô nhiễm nguồn nước; không phóng uế bừa bãi; không sử dụng phân tươi làm phân bón trong nông nghiệp; không xả trực tiếp nước thải chăn nuôi ra sông, suối, ... làm cản trở lưu thông dòng chảy, gây tắc nghẽn cống rãnh, gây ô nhiễm môi trường nước; không lấn chiếm bờ sông, lòng sông, ao, hồ để sinh sống; không san lấp, cất nhà, làm đường trên đất nông nghiệp dẫn đến mất nước và mất khả năng giữ nước của đất; sử dụng thuốc trừ sâu đúng quy định.

Kịp thời phát hiện, phản ánh và tố giác các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến môi trường như: xả trộm nước thải ra môi trường; săn bắt, buôn bán thú rừng; thực hiện tiết kiệm điện, nước là hành động gián tiếp để bảo tồn đa dạng sinh học; hạn chế sử dụng túi ni lông, không vứt bừa bãi rác thải ra môi trường; ưu tiên sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường; chung tay thực hiện phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn để tận dụng nguồn tài nguyên từ rác thải.

Người dân khi phát hiện các hành vi vi phạm về đa dạng sinh học và động vật hoang dã cần báo ngay cho Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy chữa cháy, Chi cục Kiểm Lâm tỉnh Đồng Nai theo đường dây nóng 0251.3825741 hoặc 0977.577277.



Vẻ đẹp của Loài Vọc chà và chân đen tại núi Chúa Chan, huyện Xuân Lộc

Nguyễn Thị Phúc

Phòng XD&PBGDPL, Sở Tư pháp
(Sưu tầm)

TRUYỆN CƯỜI SƯU TẦM

Lời nói đáng giá

HAI CẬU BÉ ĐANG KHOE KHOANG VỀ BỐ MÌNH, ĐÚA THỨ NHẤT NÓI: “BỐ TỐ CHỈ CẦN NÓI MỘT CÂU LÀ TÒA ÁN GIẢM NHỮNG 5 NĂM TÙ CHO TỪ NHÂN ĐẤY”.

ĐÚA THỨ HAI NÓI:

- THẾ THÌ CỐ NHẦM NHỜ GÌ BỐ TỐ NÓI MỘT CÂU LÀ TỪ NHÂN KHÔNG PHẢI Ở TÙ NGÀY NÀO.
- BỐ CẬU NÓI CÂU GÌ HAY VẬY?
- ĐỀ NGHỊ TỬ HÌNH. – !!!!!



Vợ chồng tâm sự

CHỒNG: “EM À, EM CÀNG NGÀY CÀNG GIỐNG GOOGLE.”

VỢ (CƯỜI TÍT MẮT): “THẬT THẾ SAO, VÌ EM THÔNG MINH À?”

CHỒNG: “KHÔNG... VÌ EM CỨ NÓI HOÀI, CHẴNG ĐỢI NGƯỜI TA HỎI!”

Kỹ năng làm việc nhóm

SẾP: “TÔI CẦN MỘT NGƯỜI CÓ TINH THẦN LÀM VIỆC NHÓM CAO.”

ỨNG VIÊN: “Vâng, tôi luôn sẵn sàng chia sẻ việc của mình cho người khác!”

Thư ký nhanh trí

SẾP: “CÔ ĐÁNH MẤY CẢI ĐƠN NÀY SAI HẾT RỒI!”

THƯ KÝ: “ĐẠ EM BIẾT. NHƯNG SAI VẬY SẾP MỖI CẦN EM SỬA, EM MỖI CỐ VIỆC ĐỂ LÀM TIẾP Ạ!”

Nghệ thuật đi muộn

NHÂN VIÊN ĐẾN TRỄ:

- “EM XIN LỖI, SÁNG NAY EM ĐẾN TRỄ VÌ BỊ KẸT XE.”

SẾP: “NGÀY NÀO CŨNG KẸT XE À?”

– “ĐẠ, NHƯNG EM MUỐN CHO SẾP THẤY EM LUÔN KIÊN TRÌ VƯỢT QUA MỌI THỬ THÁCH ĐỂ ĐẾN CÔNG TY!”

